

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂY MỖ**



**SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM
MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC
KỸ NĂNG HỢP TÁC THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG
TRẢI NGHIỆM CHO HỌC SINH TRƯỜNG THCS**

Lĩnh vực/Môn:	Quản lí
Cấp học:	THCS
Tên tác giả:	Nguyễn Thúy Hương
Đơn vị công tác:	Trường THCS Tây Mỗ
Chức vụ:	Phó Hiệu trưởng

Năm học 2024-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂY MỖ



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM
MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC
KỸ NĂNG HỢP TÁC THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG
TRẢI NGHIỆM CHO HỌC SINH TRƯỜNG THCS

Lĩnh vực/Môn:	Quản lí
Cấp học:	THCS
Tên tác giả:	Nguyễn Thúy Hương
Đơn vị công tác:	Trường THCS Tây Mỗ
Chức vụ:	Phó Hiệu trưởng

Năm học 2024-2025

UBND QUẬN NAM TỪ LIÊM
TRƯỜNG THCS TÂY MỖ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng..... năm 2025

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận Nam Từ Liêm

Tôi là tác giả:

Số TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Bộ phận, Đơn vị công tác (hoặc) số CCCD/Hộ chiếu và địa chỉ liên hệ	Chức danh	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Nguyễn Thúy Hường	Đại học	Trường THCS Tây Mỗ	Phó Hiệu trưởng	100%

Đề nghị xét công nhận sáng kiến: ***Một số biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua hoạt động trải nghiệm cho HS trường THCS***

Đã áp dụng/áp dụng thử từ ngày: 5/9/2023 đến tháng 3/2025 Tại trường THCS Tây Mỗ.

Hiệu quả chính:

Sau gần 2 năm triển khai, tỷ lệ giáo viên tự tin trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm tăng lên 80%. Các giáo viên đã có khả năng thiết kế các hoạt động mới mẻ và hấp dẫn hơn cho học sinh.

Các hoạt động trải nghiệm được tổ chức đa dạng hơn: từ việc mời các chuyên gia từ ngành nghề thực tế đến hướng dẫn học sinh tham gia các buổi tham quan thực tế tại doanh nghiệp, các trường cao đẳng, trung cấp có nghề (đào tạo kèm hệ 9+). Học sinh đã sôi nổi tham gia với khoảng 85% trong số họ đánh giá cao những hoạt động này.

Kết quả khảo sát học sinh sau khi thực hiện các hoạt động trải nghiệm cho thấy hơn 70% học sinh cảm thấy các hoạt động này rất hữu ích, giúp học sinh có cái nhìn rõ hơn về nghề nghiệp tương lai.

Những người tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu:

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Ghi chú
1	Bùi Thị Chúc	Tây Mỗ - Nam Từ Liêm – Hà Nội	
2	Nguyễn Thị Nhật Lệ	Tây Mỗ - Nam Từ Liêm – Hà Nội	
3	Nguyễn Thị Hoàn	Tây Mỗ - Nam Từ Liêm – Hà Nội	

4	Phùng Thị Hoa	Vân Côn – Hoài Đức – Hà Nội	
5	Nguyễn Thị Ninh	Vạn Phúc – Hà Đông – Hà Nội	
6	Nguyễn Thu Thảo	Đại Mỗ - Nam Từ Liêm – Hà Nội	

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bộ phận/đơn vị áp dụng

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Người yêu cầu công nhận

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thúy Hương

Trường THCS Tây Mỗ**BẢN MÔ TẢ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA SÁNG KIẾN***(Đính kèm Đơn Yêu cầu công nhận sáng kiến số)***Tên Sáng kiến:** *Một số biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua hoạt động trải nghiệm cho HS trường THCS***Tác giả:** Nguyễn Thúy Hương**1. Thực trạng:**

1.1. Các vấn đề tồn tại trước khi thực hiện sáng kiến, có thể là các khó khăn, bất cập, hạn chế, nhu cầu công việc mới phát sinh.

1.1.1. Thực trạng mục tiêu của giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh THCS thông qua trải nghiệm

Khảo sát 80 CBQL và GV về mục tiêu của giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh của trường THCS, kết quả thu được như sau:

Bảng 1. Kết quả khảo sát về mục tiêu giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
1	Phối hợp với các bạn cùng chuẩn bị, xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai hoạt động và giải quyết vấn đề	13	45	8	14
2	Thể hiện sự giúp đỡ, hỗ trợ, chia sẻ nguồn lực,...để hoàn thành nhiệm vụ chung	25	39	16	0
3	Hình thành cho học sinh thói quen làm việc nhóm	39	35	6	0
4	Biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân	22	47	6	5
5	Hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá	31	33	8	8
6	Có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề	56	22	2	0
7	Giúp học sinh hình thành và phát triển ở học sinh các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo	40	26	10	4

Kết quả khảo sát cho thấy, chỉ có 3/7 nội dung được đánh giá ở mức tốt đó là mục tiêu giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh THCS thông qua trải nghiệm về "*Có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề*"; "*Hình thành cho học sinh thói quen làm việc nhóm*"; "*Giúp học sinh hình thành và phát triển ở học sinh các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo*". Trong khi đó, các mục tiêu còn lại chỉ được đánh giá

ở mức khá. Nguyên nhân là do các GV chỉ tập trung vào những mục tiêu trực tiếp của giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh THCS thông qua trải nghiệm mà chưa tập trung đạt được các mục tiêu xa hơn. Hơn nữa, lứa tuổi các em HS chưa đủ lớn để nhận thức được các mục tiêu khác của giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh THCS thông qua trải nghiệm như có những hành vi, ứng xử giao tiếp có văn hóa; phối hợp với các bạn cùng chuẩn bị, xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai hoạt động và giải quyết vấn đề hay biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân.

1.1.2. Thực trạng nội dung giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh THCS thông qua trải nghiệm

Khảo sát 80 CBQL và GV về nội dung của giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh các trường THCS, kết quả thu được như sau:

Bảng 2. Kết quả khảo sát về nội dung giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh các trường THCS của CBQL và GV

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá				ĐTB	Thứ bậc
		Tốt	Khá	TB	Yếu		
1	Kỹ năng thảo luận	62	5	8	5	3,53	1
2	Kỹ năng lắng nghe	30	31	13	6	3,08	3
3	Kỹ năng phân công công việc hợp lí	35	27	11	7	3,13	2
4	Kỹ năng chia sẻ	23	41	10	6	3,03	4
5	Kỹ năng phối hợp hành động	30	26	15	9	2,96	5
6	Kỹ năng giải quyết xung đột	26	32	12	10	2,91	6

Kết quả khảo sát cho thấy, chỉ có kỹ năng thảo luận được đánh giá ở mức độ tốt, còn lại các kỹ năng khác như lắng nghe, phân công công việc hợp lí, chia sẻ, phối hợp hành động, giải quyết xung đột chỉ được đánh giá ở mức khá. Nguyên nhân là do các kỹ năng này khó, phức tạp nên học sinh cấp THCS chưa thể nhận thức và thực hiện tốt. Các em vẫn cần sự trợ giúp của giáo viên.

1.1.3. Thực trạng phương pháp giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh THCS thông qua trải nghiệm

Khảo sát 80 CBQL và GV về phương pháp giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh các trường THCS, kết quả thu được như sau:

Bảng 3. Kết quả khảo sát về phương pháp giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh trong trường THCS

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá				ĐTB	Thứ bậc
		Tốt	Khá	TB	Yếu		
1	Phương pháp giảng giải	53	21	6	0	3,59	2
2	Phương pháp nêu gương	41	26	9	4	3,34	3

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá				ĐTB	Thứ bậc
		Tốt	Khá	TB	Yếu		
3	Phương pháp đàm thoại	55	22	3	0	3,65	1
4	Phương pháp đóng vai	39	24	10	7	3,21	4
5	Phương pháp kể chuyện	35	23	13	9	3,04	6
6	Phương pháp luyện tập, rèn luyện	30	32	12	6	3,08	5

Kết quả khảo sát của CBQL, GV phương pháp giảng giải, nêu gương, đàm thoại được đánh giá ở mức tốt; trong khi phương pháp đóng vai, kể chuyện, luyện tập – rèn luyện chỉ được đánh giá ở mức khá. Trên thực tế, các phương pháp này đều được GV thực hiện, áp dụng vào thực tế bài dạy để tăng cường hiệu quả của kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh nhưng hiệu quả chưa cao, chưa được thực hiện thường xuyên.

1.1.4. Thực trạng hình thức giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh THCS thông qua trải nghiệm

Khảo sát 80 CBQL và GV về hình thức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh trong trường THCS, kết quả thu được như sau:

Bảng 4. Kết quả khảo sát về hình thức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá				ĐTB	Thứ bậc
		Tốt	Khá	TB	Yếu		
1	Hoạt động câu lạc bộ	27	31	10	12	2,90	5
2	Tổ chức trò chơi	44	20	4	12	3,54	3
3	Tổ chức diễn đàn	31	21	17	11	2,91	4
4	Sân khấu tương tác	0	28	31	21	2,08	9
5	Tham quan, dã ngoại	64	13	3	0	3,7	2
6	Hội thi và cuộc thi	65	15	0	0	3,83	1
7	Hoạt động giao lưu	0	32	30	18	2,20	8
8	Hoạt động chiến dịch	10	33	20	17	2,47	7
9	Hoạt động nhân đạo	56	15	9	0	2,61	6

Qua khảo sát cho thấy, hình thức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh được đánh giá tốt là hội thi và cuộc thi; tham quan, dã ngoại; và tổ chức trò chơi. Đây là các hoạt động được trường tổ chức khá tốt vào các dịp lễ kỉ niệm như ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3; Ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh 15/5; kết thúc năm học; khai giảng,... Tuy nhiên, các hình thức còn lại chỉ được đánh giá ở mức khá, thậm chí là trung bình như hoạt động giao lưu; hoạt động nhân đạo và sân khấu tương tác. Nguyên nhân là do trường chưa bố trí được

thời gian để tổ chức các hoạt động này. Hơn nữa, các hoạt động này cũng cần sự phối hợp của cộng đồng, xã hội và các trường bạn.

1.1.5. Thực trạng lực lượng tham gia giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh THCS thông qua trải nghiệm

Khảo sát 80 CBQL và GV về lực lượng tham gia giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh, kết quả thu được như sau:

Bảng 5. Kết quả khảo sát về lực lượng tham gia giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá				ĐTB	Thứ bậc
		Tốt	Khá	TB	Yếu		
1	CBQL (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng)	63	17	0	0	3,78	1
2	Tổ trưởng chuyên môn	60	20	0	0	3,76	2
3	GV chủ nhiệm	59	21	0	0	3,73	3
4	GV bộ môn	58	22	0	0	3,73	3
5	Phụ huynh HS	39	24	12	5	3,23	7
6	Bản thân HS	46	21	14	0	3,42	6
7	Tổ chức Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh	53	24	3	0	3,63	5
8	Các lực lượng xã hội	8	31	24	17	2,38	8

Kết quả khảo sát cho thấy, có sự đánh giá khác nhau giữa các lực lượng tham gia giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh. Theo đó, trong hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh, các lực lượng bên trong nhà trường như CBQL (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng); Tổ trưởng chuyên môn; GV chủ nhiệm; GV bộ môn; Tổ chức Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và bản thân HS đều tham gia ở mức độ tốt. Tuy nhiên, phụ huynh HS chỉ tham gia ở mức độ khá và các lực lượng xã hội khác tham gia ở mức trung bình. Như vậy, việc giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh mới chỉ thu hút được sự quan tâm, tham gia của các lực lượng bên trong nhà trường mà chưa kêu gọi được sự phối hợp của các lực lượng bên ngoài xã hội.

1.2. Lý do thực hiện sáng kiến

Luật giáo dục năm 2019 xác định rõ mục tiêu giáo dục THCS: "Giáo dục trung học cơ sở nhằm củng cố và phát triển kết quả của giáo dục tiểu học; bảo đảm cho học sinh có học vấn phổ thông nền tảng, hiểu biết cần thiết tối thiểu về

kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học trung học phổ thông hoặc chương trình giáo dục nghề nghiệp”. Nghị quyết 29 – NQ/TW về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đã chỉ rõ: “giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt mọi tiềm năng”. Vì vậy, vai trò đưa nội dung giáo dục kỹ năng cho học sinh, dạy học sinh cách làm người, thêm vốn kinh nghiệm thích ứng với môi trường, yêu cầu mới là điều rất cấp thiết.

Tuy nhiên, hoạt động này ở nhiều trường vẫn còn bất cập, công tác quản lý và triển khai còn mang tính chất hình thức, đối phó, năng lực của cán bộ quản lý chưa đáp ứng được những nhu cầu đặt ra, cơ chế tổ chức còn nhiều khiếm khuyết... Tất cả những điều này dẫn tới kết quả hoạt động giáo dục kỹ năng chưa cao.”

Ở các trường THCS, kỹ năng hợp tác đã được quan tâm, đưa vào trong chương trình nhà trường để giảng dạy. Bên cạnh đó, nhiều trung tâm dạy kỹ năng sống mở ra nhận được sự thu hút của trẻ. Song, chất lượng giáo dục kỹ năng hợp tác giữa các trường chưa đồng bộ, đảm bảo và toàn diện. Đã có nhiều đề tài nghiên cứu về giáo dục và quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh THCS, nhưng nghiên cứu về giáo dục và quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm thì không nhiều. Với những lý do trên, tôi đã chọn nghiên cứu và thực nghiệm đề tài: ***Một số biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua hoạt động trải nghiệm cho HS trường THCS*** với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường và phát triển năng lực học tập của học sinh góp phần thực hiện công cuộc đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT.

2. Nội dung sáng kiến:

2.1. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cụ thể để giải quyết thực trạng nêu trên.

Biện pháp 1. Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường

a. Mục tiêu

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho đội ngũ CBQL, GV, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường về hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh và quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác của nhà trường trong giai đoạn hiện nay; từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác nhằm nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác nói riêng và chất lượng giáo dục toàn diện nói chung.

- Việc tuyên truyền hiệu quả sẽ tạo điều kiện tốt để huy động các lực lượng bên ngoài nhà trường như chính quyền, các ngành, đoàn thể ở địa phương, các cơ sở giáo dục, các tổ chức,... tham gia vào các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác trong nhà trường.

b. Nội dung và cách thực hiện

Các trường tích cực thực hiện công tác tuyên truyền về hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác bằng cách sử dụng đa dạng các hình thức tuyên truyền về hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm như tuyên truyền qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, phụ huynh học sinh, các báo cáo sơ kết, tổng kết, mở các chuyên mục về giáo dục kỹ năng hợp tác trên cổng thông tin điện tử của nhà trường... Nội dung tuyên truyền bao gồm:

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm nhằm tạo cho học sinh tinh thần hợp tác, đoàn kết trong học tập, rèn luyện, sinh hoạt. Qua đó tạo nên chất lượng, hiệu quả thiết thực trong giáo dục, đáp ứng tốt hơn các yêu cầu về mục tiêu giáo dục của cấp học.

- Tuyên truyền về nội dung, biện pháp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, những cá nhân làm tốt hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, các mô hình giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm hiệu quả từ các cơ sở giáo dục khác...

- Tất cả CBQL, GV và nhân viên nhà trường phải nắm vững mục tiêu giáo dục của cấp học và nhiệm vụ, yêu cầu của hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh. CBQL phải quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, các văn bản pháp quy của ngành GD&ĐT các cấp về chủ trương, nhiệm vụ giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh và quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm ở trường THCS.

Đội ngũ GV không ngừng nêu cao ý thức trách nhiệm trong giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh thông qua bài giảng trên lớp và trong các hoạt động giáo dục khác của nhà trường.

Cùng với việc giáo dục ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ GV về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh và quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong trường, các nhà trường cần chấn chỉnh kịp thời những tư tưởng coi nhẹ hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

Hiệu trưởng cần thực hiện một số biện pháp sau:

- Tổ chức cho GV tham gia học tập đầy đủ các lớp tập huấn về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm do các cấp quản lý giáo dục tổ chức để nắm được chủ trương, mục tiêu, yêu cầu cơ bản đối với hoạt động giáo dục này.

- Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm với các CBQL của các trường khác để học tập những kinh nghiệm hay, rút kinh nghiệm những hạn chế từ các nhà trường đối với hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- Tổ chức tìm hiểu, nắm bắt tâm lí của học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho phù hợp.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp các văn bản, tài liệu hướng dẫn thực hiện các hoạt động giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho GV để họ nghiên cứu. Tổ chức các buổi sinh hoạt nhóm chuyên môn để trao đổi, rút kinh nghiệm những vướng mắc trong quá trình thực hiện để đi đến thống nhất nội dung và cách thức tiến hành.

- Tổ chức hội thảo về công tác giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong nhà trường, trách nhiệm của GV, của gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh.

- Tổ chức nghe báo cáo rút kinh nghiệm về giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm của GV trong trường hoặc những trường khác; trao đổi về những hiện tượng xảy ra trong cuộc sống do thiếu các kĩ năng cần thiết để GV định hướng cho học sinh những cách giải quyết phù hợp.

- Tăng cường xây dựng và củng cố khối đoàn kết nhất trí trong hội đồng sư phạm, phát huy cao độ vai trò trách nhiệm của từng thành viên đối với công tác giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong nhà trường.

- Tăng cường phối hợp với cha mẹ HS, các đoàn thể địa phương để xây dựng các buổi hội thảo, nói chuyện về giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh.

c. Điều kiện thực hiện

- Có sự ủng hộ và phối hợp chặt chẽ của GV, phụ huynh học sinh, HS đối với tổ chức hoạt động giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- CBQL nhà trường, tổ chuyên môn lập kế hoạch phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong GV và HS về vai trò, vị trí của giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm để phát huy tính tích cực, chủ động trong học tập của HS.

- Cán bộ quản lý giáo dục các cấp, giáo viên các nhà trường hiểu rõ mục đích, yêu cầu của giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh, nắm vững hệ thống các văn bản về chủ trương, nhiệm vụ giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh... để vừa thực hiện nhiệm vụ, vừa đóng vai trò là những người tuyên truyền trực tiếp đến phụ huynh và nhân dân.

Biện pháp 2. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh các trường THCS ngoài công lập

a. Mục tiêu

- Giúp Hiệu trưởng tổ chức, chỉ đạo GV, HS trong quá trình thực hiện giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh một cách khoa học, có định hướng, có tổ chức các hoạt động của mình.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh trong nhà trường để làm căn cứ hình thành, tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý, các hoạt động cụ thể theo định hướng chung hướng tới mục tiêu cụ thể của nhà trường.

- Việc xây dựng kế hoạch còn là căn cứ pháp lý để tập thể GV, HS thực hiện tốt, hình thành các khung mục cần đạt tới, tạo động lực phấn đấu cho GV, HS nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

b. Nội dung và cách thức thực hiện

Nội dung của biện pháp đó là kế hoạch được xây dựng phải căn cứ vào mục tiêu chiến lược phát triển GD&ĐT của Đảng, Nhà nước và xây dựng kế hoạch phải có tính động để có thể điều chỉnh nếu cần thiết trong quá trình chỉ đạo, thực hiện, đặc biệt là các mục tiêu kế hoạch phải rõ ràng, các giải pháp thực hiện mục tiêu phải hữu hiệu.

Cách thức thực hiện như sau:

- CBQL tiến hành phân tích thực trạng của tổ chuyên môn, của nhà trường để có căn cứ xác định mục tiêu của giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh thông qua trải nghiệm. Công việc này phải được thực hiện thường xuyên hàng năm trước khi xây dựng kế hoạch. Khảo sát, đánh giá phải đảm bảo chính xác, khách quan, khoa học. Khảo sát được thực hiện bằng cách phát phiếu khảo sát cho các CBQL, GV trong trường và căn cứ vào kết quả công việc, tiêu chuẩn đội ngũ và dựa vào ý kiến tập thể.

- Hiệu trưởng tiến hành tổ chức họp cho CBGV bàn bạc, thảo luận để thông qua kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học với hệ thống các mục tiêu và biện pháp thực hiện. Coi đây là bản thiết kế công việc, là căn cứ xây dựng các kế hoạch bộ phận.

- Trên cơ sở kế hoạch dạy học của Bộ GD&ĐT đã ban hành, CBQL cụ thể hóa trong kế hoạch và chỉ đạo giáo viên thực hiện giảng dạy theo hướng phát triển kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- Xây dựng lịch, thời khóa biểu: Đây là dạng kế hoạch, là một trong những phương tiện cơ bản để chỉ đạo dạy học. Vì vậy xây dựng thời khóa biểu phải đảm bảo tính khoa học và phù hợp với thực tiễn của từng trường.

- Xây dựng kế hoạch cá nhân của người quản lý để chỉ đạo chuyên môn, đảm bảo cho quá trình dạy học được vận hành một cách có nề nếp, chất lượng.

- Xây dựng kế hoạch ôn tập và kiểm tra đánh giá việc dạy học theo hướng phát triển kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

c. Điều kiện thực hiện

- Hiệu trưởng phải xây dựng được một tập thể cán bộ giáo viên có thói quen làm việc khoa học, đúng quy củ, theo kế hoạch. Bản thân Hiệu trưởng phải có tính kế hoạch cao không tùy tiện làm việc theo cảm hứng.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các bộ phận và cá nhân. Có chế độ khen thưởng, động viên khuyến khích tập thể, cá nhân thực hiện tốt kế hoạch; phê bình, khiển trách, kỷ luật những tập thể, cá nhân làm việc không đúng kế hoạch, làm sai.

Biện pháp 3. Định kỳ cập nhật chương trình và đa dạng hóa các phương thức tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong nhà trường

a. Mục tiêu

- Đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực học sinh và đa dạng hóa các phương thức tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong nhà trường nhằm phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của HS, khả năng hoạt động độc lập, khả năng tự đề xuất, kỹ năng trình bày ý kiến, giải quyết vấn đề trong hoạt động của các em cũng như khả năng tự kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của các em; từ đó củng cố, phát triển các hành vi, thói quen tốt trong học tập, bồi dưỡng thái độ tích cực, tự giác cho HS trong tham gia các hoạt động của nhà trường.

b. Nội dung và cách thức thực hiện

Nội dung của biện pháp là thực hiện cập nhật chương trình, đa dạng hóa các phương pháp giáo dục kỹ năng hợp tác theo hướng phát huy tính tích cực của HS, tăng cường tổ chức cho HS nghiên cứu tình huống, đóng vai, thảo luận nhằm gây hứng thú trong nhận thức cho HS, làm cho HS cảm thấy thoải mái, tự tin, tự chủ không bị áp đặt. Muốn vậy cần thường xuyên cập nhật chương trình, đa dạng hóa hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác cho HS thông qua các hoạt động trải nghiệm. Nội dung chương trình hoạt động đa dạng như giáo dục về hợp tác, làm việc nhóm dưới dạng các hình thức như diễn đàn, tổ chức thi tìm hiểu, xây dựng các tiểu phẩm, tổ chức câu lạc bộ, văn nghệ, thể dục thể thao để lồng ghép kỹ năng hợp tác cho các em có dịp trải nghiệm.

Cách thức tiến hành như sau:

- Hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác được tổ chức phối hợp giữa phương pháp dạy học và phương pháp giáo dục của giáo viên. Cần lựa chọn nội dung và hình thức phù hợp như thảo luận nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, các hình thức sinh hoạt lớp xây dựng các tiểu phẩm vui chơi.

- Tổ chức các hoạt động thể thao, hoạt động thể dục giữa giờ, hoạt động vui chơi giải trí, hội khỏe, thi đấu thể thao... Từ đó, giáo dục tính kỷ luật, tinh thần tương trợ, đoàn kết, năng động, sáng tạo cho học sinh.

- Tùy theo điều kiện cụ thể của nhà trường, hiệu trưởng cần chọn hình thức và nội dung thích hợp nhất, chỉ đạo việc tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, yêu cầu, nguyện vọng, khả năng của học sinh để đạt mục tiêu của công tác giáo dục kỹ năng hợp tác trong trường tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động mang tính truyền thống như: Tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy các di tích lịch sử, văn hoá cách mạng ở địa phương, từ đó giáo dục lòng yêu nước, tự hào về dân tộc cho học sinh

- Tổ chức các hoạt động lao động công ích, xã hội như: Tham gia trồng cây xanh quanh trường, trồng cây kỷ niệm, lao động làm đẹp trường lớp, thu gom phế liệu trong ngày sinh thái, giúp đỡ người nghèo, các bạn gặp khó khăn. Hoạt động này nhằm giúp các em rèn luyện kỹ năng hợp tác, giúp đỡ, chia sẻ với những lực lượng trong và ngoài xã hội.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm các hoạt động một cách nghiêm túc.

- Cùng với việc tăng cường quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, nhà trường cần không ngừng nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh thông qua các môn học bằng cách tăng cường các hoạt động thảo luận nhóm, giải quyết tình huống bằng hoạt động nhóm.

- Hiệu trưởng cần chỉ đạo các môn học triển khai tích hợp lồng ghép giáo dục kỹ năng hợp tác vào các nội dung bài học một cách hợp lý để đạt hiệu quả cao trong công tác giáo dục.

- Hàng năm các nhà trường tiến hành đánh giá, xếp loại GV theo chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo một cách nghiêm túc tránh cách làm phiến diện, mang tính hình thức.

- Để đổi mới phương pháp dạy học, cần sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập và các hoạt động tập thể. Giáo viên cần dự kiến các bước tiến hành, chuẩn bị các tình huống và định hướng cách giải quyết trong mỗi tình huống đó, đồ phụ trang, phiếu giao việc cho các nhóm học sinh. Giờ học sẽ không đạt hiệu quả khi giáo viên không chuẩn bị kỹ kế hoạch dạy học, học sinh thiếu những đồ dùng học tập cần thiết. Giáo viên phải tạo ra không khí vui vẻ, nhẹ nhàng, thoải mái trong giờ học, học sinh cảm thấy tự tin, tạo đà cho sự phát triển tiếp theo của các em.

- Tạo điều kiện cho học sinh tiếp thu những nội dung và hình thức mới về giáo dục kỹ năng hợp tác một cách chủ động, phát huy tính độc lập suy nghĩ; cảm

thấy thích thú, bổ ích và thể hiện thái độ tích cực tham gia các hoạt động phù hợp với nội dung các tình huống đưa ra, thảo luận rút ra nội dung kiến thức, hành vi ứng xử trong cuộc sống. Học sinh phải chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ học tập theo yêu cầu nội dung bài dạy. Hoạt động của học sinh phải phù hợp với chủ đề tránh tình trạng kéo dài, cầu kì trong cách trang phục dẫn đến nội dung bài học không đạt yêu cầu.

c. Điều kiện thực hiện

- Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng phải chỉ đạo cải tiến nội dung, phương pháp hoạt động cho phù hợp với tâm lý và đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh. Đổi mới hình thức hoạt động, tránh lặp lại nhàm chán để học sinh có hứng thú tham gia.

- Phải phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh sự gương mẫu của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh trong việc tham gia giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh.

- Có sự phối kết hợp với gia đình học sinh, các lực lượng giáo dục ngoài xã hội để phát huy thế mạnh của họ.

- Chuẩn bị tốt cơ sở vật chất để tiến hành hoạt động: Sân bãi, dụng cụ thể dục thể thao, sách, báo, các thiết bị nghe nhìn... để hoạt động này được tổ chức thuận lợi.

- CBQL tổ chức cho GV các bộ môn tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua các môn học theo quy định.

Biện pháp 4. Tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, GV về các hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho HS

a. Mục tiêu

- Trang bị cho đội ngũ CBQL, GV về các hình thức, phương pháp xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức và cách kiểm tra đánh giá các giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm một cách hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng dạy học bộ môn.

- Nâng cao trình độ, nghiệp vụ chuyên môn giúp GV hoàn thành nhiệm vụ giáo dục đáp ứng yêu cầu và thực hiện tốt công tác tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng hợp tác trong dạy học.

- Đổi mới các hoạt động bồi dưỡng để tạo nên hiệu quả thiết thực đối với hoạt động bồi dưỡng GV. Khắc phục hiện tượng bồi dưỡng GV theo sự chỉ đạo từ trên xuống, không xuất phát từ nhu cầu thực tế của GV; tạo sự chủ động cho đội ngũ GV đối với hoạt động này từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ GV ở các trường.

- Khắc phục mặt tiêu cực, phát huy mặt tích cực trong mỗi con người, bù đắp những thiếu hụt, khiếm khuyết của mỗi cá nhân trong quá trình hoạt động. Quá trình bồi dưỡng là quá trình tạo ra chất mới và sự phát triển toàn diện trong mỗi con người. Năng lực của đội ngũ nhà giáo không chỉ được rèn luyện trong thực tiễn mà còn kết hợp với việc thường xuyên được cung cấp, bồi dưỡng kiến thức và các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục.

b. Nội dung và cách thực hiện

Hoạt động giáo dục kỹ năng sống thông qua trải nghiệm cũng là một hoạt động giáo dục trong trường THCS nên hoạt động này cũng cần tuân thủ các nguyên tắc, trình tự tiến hành hoạt động giáo dục. Việc bồi dưỡng về hoạt động giáo dục kỹ năng sống thông qua trải nghiệm cho GV tập trung chủ yếu vào các nội dung sau:

- Kỹ năng chuẩn bị cho hoạt động giáo dục: việc chuẩn bị tốt cho hoạt động giáo dục sẽ giúp GV nâng cao tính chủ động trong việc tổ chức hoạt động giáo dục, nâng cao hiệu quả và hứng thú cho học sinh khi tham gia các hoạt động giáo dục. Các kỹ năng chuẩn bị của GV cần có là:

- + Kỹ năng xác định và phân tích mục tiêu;
- + Kỹ năng xác định và phân tích nội dung;
- + Kỹ năng phát triển phương pháp, phương tiện;
- + Kỹ năng lập kế hoạch, thiết kế bài dạy;
- + Kỹ năng lập kế hoạch, thiết kế các hoạt động giáo dục khác.

Kỹ năng chuẩn bị được thể hiện qua các công việc cụ thể sau:

+ Chuẩn bị sơ bộ cho hoạt động giáo dục: bao gồm các công việc: nghiên cứu mục tiêu giáo dục, tìm hiểu đối tượng giáo dục, tìm hiểu về kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, tìm hiểu về chương trình giáo dục, nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu, nghiên cứu về điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục

+ Chuẩn bị trực tiếp cho hoạt động giáo dục: bao gồm các công việc xác định tên hoạt động giáo dục (bài dạy, chuyên đề, tên hoạt động giáo dục ...), các điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục, xác định mục tiêu hoạt động, phân chia các bước hoặc tiến trình tổ chức hoạt động, xác định phương pháp tổ chức hoạt động, xác định tài liệu và hình thức để tổ chức hoạt động giáo dục, xác định thời gian tổ chức hoạt động cũng như thời gian cho từng tiến trình tổ chức hoạt động giáo dục.

- Kỹ năng thực hiện các hoạt động giáo dục: đây là kỹ năng tạo nên hiệu quả trực tiếp của hoạt động giáo dục, khẳng định năng lực sư phạm của GV trong hoạt động giáo dục. Việc bồi dưỡng đội ngũ cần tập trung vào những kỹ năng sau:

- + Kỹ năng mở đầu hoạt động giáo dục;

- + Kỹ năng thuyết trình có minh họa hoặc kỹ năng trình diễn mẫu;
- + Kỹ năng vấn đáp;
- + Kỹ năng quản lý lớp học;
- + Kỹ năng tổ chức và quản lý hoạt động nhóm học sinh;
- + Kỹ năng sử dụng phương tiện, thiết bị cho hoạt động giáo dục;
- + Kỹ năng giáo tiếp, ứng xử, giải quyết tình huống trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục.

+ Kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả tham gia hoạt động giáo dục đối với học sinh; kỹ năng tiếp nhận phản hồi từ học sinh để điều chỉnh các hoạt động giáo dục có hiệu quả.

Ngoài ra, tùy tình hình thực tế việc bồi dưỡng nhà giáo gắn liền với nhiệm vụ bồi dưỡng chuyên môn theo môn học hoặc từng hoạt động giáo dục cụ thể; đồng thời cũng chú ý đến các nội dung kiến thức khác trong quá trình bồi dưỡng đội ngũ như những kiến thức về truyền thống, phong tục tập quán của địa phương, về bản sắc văn hóa dân tộc, kiến thức cơ bản về an ninh quốc phòng, về tôn giáo, giao thông, phòng cháy chữa cháy...

Cách thức thực hiện như sau:

- Tiến hành khảo sát, đánh giá năng lực của GV để xem các kỹ năng còn thiếu, yếu, từ đó xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng hợp tác cho GV một cách khoa học và có tính khả thi cao. Kế hoạch bồi dưỡng nhà giáo phải trên thực tiễn của đội ngũ GV hiện có, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục và nhu cầu của nhà giáo về hoạt động bồi dưỡng, huy động được các nguồn lực dành cho hoạt động bồi dưỡng nhà giáo. Kế hoạch sau khi đã phê duyệt sẽ công khai để mọi người biết, chủ động sắp xếp công việc, thời gian để tham gia các hoạt động bồi dưỡng.

- Thông qua các buổi họp tổ chuyên môn, Hiệu trưởng chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn thống nhất về nội dung, thao tác và quá trình thực hiện giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm được thống nhất, đồng bộ. Trong buổi họp, cần khơi gợi, tạo không khí thoải mái để GV chia sẻ những khó khăn trong quá trình hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác trong dạy học từ đó cùng trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp, từng bước khắc phục những khó khăn và rèn luyện kỹ năng tổ chức giảng dạy theo hướng giáo dục kỹ năng hợp tác.

- Tạo điều kiện cho giáo viên đi học, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nói chung và về cách tổ chức các giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo các chuyên đề, trao đổi, học tập kinh nghiệm từ các chuyên gia trong và ngoài nước. Ngoài ra, cần phải áp

dụng công nghệ thông tin trong việc giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- Nhà trường tiến hành bồi dưỡng tại chỗ, tại trường cho GV về khả năng tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- + Tổ chức đội ngũ giáo viên về giáo dục kỹ năng hợp tác, tổ chức các buổi tập huấn, nghiên cứu sâu về việc xây dựng mục tiêu, nội dung giáo dục kỹ năng hợp tác trong việc giảng dạy tại nhà trường, thiết kế chương trình giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua việc đóng góp ý kiến và xây dựng.

- + Cung cấp đầy đủ tài liệu về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, đảm bảo cho giáo viên được nghiên cứu tài liệu, nắm được cách thức tiến hành giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm .

- Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trên cơ sở tìm hiểu và phân tích tài liệu, có sự trao đổi và rút kinh nghiệm.

- Nâng cao năng lực tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, nhà trường cần bồi dưỡng cho GV gồm các nội dung sau:

- + Xây dựng, thiết kế giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm theo từng chủ đề, chủ điểm nhất định.

- + Xác định nhu cầu tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong dạy học bộ môn; Xác định mục tiêu của hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác; Xác định phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức trải nghiệm trong dạy các môn cho HS và hoàn thiện chương trình hoạt động.

- + Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm: kỹ năng thực hiện kế hoạch, giáo án dạy học trải nghiệm; khả năng triển khai thực hiện có hiệu quả quy trình tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm; kỹ năng giải quyết các tình huống phát sinh trong dạy học trải nghiệm tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác.

- + Kiểm tra, đánh giá học sinh khi tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.

- Khuyến khích GV các môn tham gia nghiên cứu khoa học, tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng GV về tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- Kết hợp việc bồi dưỡng với tự bồi dưỡng của GV với các hình thức tự học, tự bồi dưỡng, coi việc tự bồi dưỡng là điều kiện tốt nhất để nâng cao phẩm chất, năng lực. Có chế độ khuyến khích đối với việc tự học, tự nghiên cứu. Hằng năm đưa chỉ tiêu tự học, tự bồi dưỡng vào nội dung đánh giá thi đua, khen thưởng

để tạo thêm động lực học tập và nghiên cứu để nâng cao năng lực cho đội ngũ của nhà trường.

c. Điều kiện thực hiện

- Báo cáo viên là chuyên gia, có nhiều kinh nghiệm về giáo dục kỹ năng hợp tác

- Nhà trường đưa kế hoạch bồi dưỡng về giáo dục kỹ năng hợp tác cho giáo viên vào kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trước khi bắt đầu năm học mới.

- Chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cấp thiết để thực bồi dưỡng GV về chương trình giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, với sự tham gia của chuyên gia GD.

- Có chế độ hỗ trợ kinh phí, những quy định về bồi dưỡng để giáo viên có điều kiện về thời gian và vật chất tập trung vào thiết kế, tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác.

- Nhà trường phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục cấp trên (Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT) và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo để cung cấp nội dung, tài liệu để GV tự nghiên cứu, bồi dưỡng.

- Đảm bảo chế độ chính sách để bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, phải có kinh phí thường xuyên để hỗ trợ người học tập nâng cao trình độ. Có nguồn kinh phí hằng năm để thực hiện các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ theo kế hoạch.

- Việc đào tạo bồi dưỡng cần phải đảm bảo giữa lý thuyết và thực tiễn giáo dục ở nhà trường.

Biện pháp 5. Tổ chức thi đua khen thưởng và định kỳ kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm về tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm

a. Mục tiêu

- Tạo mối liên hệ thông tin hai chiều tiếp nhận mọi ý kiến phản hồi trong quá trình thực hiện tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác cho HS, từ đó CBQL biết được những khó khăn, vướng mắc và có biện pháp phù hợp.

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, chống bệnh thành tích, hoàn chỉnh hệ thống văn bản, đảm bảo khen thưởng kịp thời nhằm xây dựng và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua trong giáo dục kỹ năng hợp tác cho HS tiểu học.

b. Nội dung và cách thức thực hiện

Nội dung thực hiện gồm: xây dựng chuẩn và nội dung của quá trình kiểm tra, đánh giá; tổ chức kiểm tra việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm; lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo tiến trình thời gian trong năm học; lập kế hoạch thu đua, khen thưởng một cách cụ thể, chi tiết.

Cách thức tiến hành như sau:

- Xây dựng chuẩn và nội dung của quá trình kiểm tra đánh giá: Trước tiên cần xây dựng tiêu chí kiểm tra, đánh giá để làm căn cứ, làm chuẩn để so sánh, đối chiếu, xác định mức độ đạt được của quá trình đánh giá. Trên cơ sở xác định tiêu chí đánh giá, xây dựng các chuẩn và nội dung của quá trình kiểm tra đánh giá việc tổ chức phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội nhằm giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh chính là các chỉ tiêu thực hiện mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo tiến trình thời gian trong năm học

+ Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của nhà trường, quy định của ngành để kiểm tra, đánh giá phát hiện những điều bất hợp lý của quá trình phối hợp các lực lượng giáo dục so với tiêu chí đề ra ban đầu, đồng thời có hướng điều chỉnh khắc phục kịp thời.

+ Thành lập ban kiểm tra đánh giá việc tổ chức phối hợp các lực lượng xã hội nhằm giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh gồm các đại diện: Ban giám hiệu nhà trường, Tổng phụ trách đội, giáo viên chủ nhiệm, hội cha mẹ học sinh, Bí thư đoàn thanh niên trong quận.

+ Xây dựng chế độ kiểm tra: Theo học kỳ, theo năm học, đột xuất. Hình thức kiểm tra: trực tiếp, gián tiếp.

+ Phân công rõ trách nhiệm và sự phối hợp các lực lượng xã hội trong việc giáo dục kỹ năng sống cho HS.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá hoạt động kiểm tra, đánh giá công tác giáo dục kỹ năng hợp tác cho HS.

Khi có kết quả đánh giá, người quản lý cần điều chỉnh hoặc phát huy hoặc uốn nắn hoặc xử lý để cho quá trình thực hiện được tốt hơn.

- Lập kế hoạch thi đua khen thưởng.

+ Hiệu trưởng thành lập hội đồng thi đua, khen thưởng gồm hiệu trưởng là chủ tịch, phó chủ tịch là phó Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên; Tổng phụ trách đội, các thành viên trong hội đồng gồm tổ trưởng chuyên môn, một số cán bộ, giáo viên, đại diện hội phụ huynh.

+ Tổ chức khen thưởng cần đúng lúc, đúng mức, đúng người đúng việc, nếu khen thưởng không hợp lý thì sẽ có tác dụng ngược với mong muốn của người quản lý. Thi đua khen thưởng cần đa dạng về hình thức tổ chức. Tùy vào khả năng của nhà trường và sự huy động khác để quy định mức thưởng cho phù hợp, vừa động viên khuyến khích người có thành tích, đồng thời là động lực cho mọi thành viên phấn đấu.

+ Cần chú trọng việc nhân các điển hình tiến tiến về công tác giáo dục kỹ năng hợp tác trong học sinh và giáo viên.

c. Điều kiện thực hiện

- Phải căn cứ vào những tiêu chuẩn nhất định để đánh giá. Khi đánh giá phải đảm bảo các nguyên tắc: Nguyên tắc phát triển; nguyên tắc đảm bảo tính lịch sử; nguyên tắc toàn vẹn. Phải phối hợp các phương pháp đánh giá, và chú ý nhằm phát huy những mặt tốt, mặt tích cực, sự đóng góp nhằm tư vấn thúc đẩy phát triển là chính.

- Phải tránh đánh giá một cách phiến diện, chủ quan, cảm tính; máy móc, rập khuôn hoặc dùng quyền lực để nhận xét mà không nghiên cứu, đồng thời cần trao đổi và nhìn nhận từ nhiều khía cạnh.

- Các cấp quản lý cần thường xuyên tổ chức học tập kinh nghiệm các điển hình trong phong trào thi đua của ngành, tổ chức triển khai luật thi đua khen thưởng tới cơ sở, đồng thời vận động quần chúng tự giác chủ động tham gia phong trào thi đua giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh.

Biện pháp 6. Huy động các nguồn lực để đảm bảo cơ sở vật chất, môi trường đáp ứng tổ chức các hoạt động trải nghiệm

a. Mục tiêu

- Tăng cường các điều kiện về CSVC, trang thiết bị, tài liệu phục vụ cho các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm. Phát huy hiệu quả của việc sử dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm và quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- Khuyến khích mọi thành viên tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm bằng sự nhiệt tình hoạt động sáng tạo có định hướng của mình.

b. Nội dung và cách thức thực hiện

Nội dung đó là các trường chủ động quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu phục vụ cho các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

Cách thức thực hiện đó là:

- CBQL cần tận dụng cơ sở vật chất sẵn có của nhà trường để tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường-gia đình và các lực lượng tham gia để tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác cho HS.

- Nghiên cứu, đề xuất các cấp quản lý cấp kinh phí để thực hiện đầu tư xây dựng, đầu tư Phòng tư vấn học đường một cách đồng bộ, bao gồm cả phương tiện

kỹ thuật và các hương tiện hỗ trợ khác để học sinh có môi trường học tập, sinh hoạt.

- Bố trí GV có năng lực, am hiểu tâm lý tâm lý học sinh làm công tác tư vấn học đường; xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí để thực hiện việc xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị; có kế hoạch tu sửa, bổ sung đối với các thiết bị, CSVC hiện có.

- Phát huy vai trò của các lực lượng ngoài nhà trường và sự tham gia của cộng đồng, phụ huynh học sinh: để giúp HS tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác.

- Tổ chức phong trào, hoạt động thi đua về chế tạo các trang thiết bị dạy học để tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- Quy định sử dụng, bảo quản hệ thống cơ sở vật chất trong việc tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, đồng thời có những quy chế răn đe GV, HS vi phạm.

- Tổ bộ môn cũng như CBQL và HS cần thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng sử dụng các trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ dạy học bộ giáo dục kỹ năng hợp tác.

- Trong điều kiện hiện nay việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy đang phổ biến trong các nhà trường với những ưu thế của nó. Nhà trường chỉ đạo các nhóm chuyên môn và GV sử dụng các hình ảnh, video tư liệu để trình chiếu trong các buổi hoạt động ngoài giờ lên lớp giúp học sinh có nhận thức sâu sắc về sự hợp tác trong mọi hoạt động và trong cuộc sống. Tăng cường hoạt động của cổng thông tin điện tử để khai thác, cập nhật các thông tin về tư vấn học đường... giúp GV và học sinh có những thông tin đầy đủ để hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác gắn với thực tế nhiều hơn.

c. Điều kiện thực hiện

- CBQL cần có kế hoạch đầu tư trang bị cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị phục vụ hoạt động giảng dạy.

- CBQL cần huy động các nguồn kinh phí nhà nước, địa phương, tổ chức xã hội, từ phía đại diện phụ huynh học sinh.

- Tăng cường xã hội hóa giáo dục để nâng cao cơ sở vật chất trường học phục vụ các hoạt động giáo dục, giảng dạy-học tập trong nhà trường nhất là trong điều kiện hiện nay.

- Các nguồn lực xã hội và phụ huynh HS cần nhận thức rõ về vai trò trách nhiệm của mình trong các hoạt động kỹ năng hợp tác cho HS.

2.2. Có đối chứng, so sánh kết quả trước và sau khi thực hiện các giải pháp.

Sau gần 2 năm triển khai, tỷ lệ giáo viên tự tin trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm tăng lên 80%. Các giáo viên đã có khả năng thiết kế các hoạt động mới mẻ và hấp dẫn hơn cho học sinh.

Các hoạt động trải nghiệm được tổ chức đa dạng hơn: từ việc mời các chuyên gia từ ngành nghề thực tế đến hướng dẫn học sinh tham gia các buổi tham quan thực tế tại doanh nghiệp. Học sinh đã sôi nổi tham gia với khoảng 85% trong số đã đánh giá cao những hoạt động này.

Kết quả khảo sát học sinh sau khi thực hiện các hoạt động trải nghiệm cho thấy hơn 70% học sinh cảm thấy các hoạt động này rất hữu ích, giúp các em có cái nhìn rõ hơn về nghề nghiệp tương lai.

3. Hiệu quả mang lại:

3.1. Đối với học sinh:

- Năng lực hợp tác được cải thiện rõ rệt: Học sinh biết cách phối hợp trong làm việc nhóm, có ý thức chia sẻ, hỗ trợ bạn bè và biết hoàn thành nhiệm vụ chung một cách hiệu quả.

- Tăng cường kỹ năng giao tiếp, ứng xử: Các em mạnh dạn hơn khi phát biểu ý kiến, biết lắng nghe và phản hồi tích cực với người khác; hạn chế dần những hành vi tiêu cực trong giao tiếp.

- Hứng thú hơn trong học tập và trải nghiệm: Tỷ lệ học sinh tích cực tham gia các hoạt động nhóm, hoạt động trải nghiệm tăng cao; nhiều em trước đây rụt rè, thiếu tự tin đã chủ động và năng động hơn.

- Phát triển phẩm chất và năng lực cốt lõi: Thông qua quá trình tham gia hoạt động, học sinh không chỉ phát triển kỹ năng hợp tác mà còn rèn luyện được tính kiên trì, tinh thần trách nhiệm và khả năng giải quyết vấn đề.

3.2. Đối với giáo viên:

- Đổi mới phương pháp tổ chức dạy học và giáo dục: Giáo viên chủ động hơn trong việc thiết kế hoạt động học tập theo hướng phát triển năng lực, lồng ghép giáo dục kỹ năng sống và kỹ năng hợp tác trong các môn học và hoạt động giáo dục.

- Tăng sự phối hợp giữa giáo viên và học sinh: Không khí lớp học trở nên cởi mở, thân thiện hơn; giáo viên có điều kiện gần gũi, thấu hiểu học sinh, từ đó hỗ trợ các em hiệu quả hơn.

3.3. Đối với nhà trường:

- Góp phần xây dựng môi trường học tập tích cực: Mối quan hệ giữa học sinh – học sinh, giữa học sinh – giáo viên ngày càng thân thiện, hợp tác, hình thành văn hóa ứng xử tích cực trong trường học.

- Cung cấp mô hình thực tiễn có thể nhân rộng: Kết quả của sáng kiến là cơ sở

để nhà trường và tổ chuyên môn tiếp tục triển khai ở các khối lớp khác hoặc chia sẻ kinh nghiệm cho đồng nghiệp trong toàn trường.

4. Đánh giá phạm vi ảnh hưởng của Sáng kiến:

- Sáng kiến kinh nghiệm có hiệu quả trong phạm vi trong nhà trường.
- Với các giải pháp trong sáng kiến kinh nghiệm có thể áp dụng trong các nhà trường trên địa bàn quận và thành phố.

UBND QUẬN NAM TỪ LIÊM
TRƯỜNG THCS TÂY MỖ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Từ Liêm, ngày tháng..... năm 2025

BÁO CÁO

**Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến để làm căn cứ xét, tặng
danh hiệu thi đua cho cá nhân cấp Quận**

I. Sơ lược lý lịch:

- Họ tên: Nguyễn Thúy Hương
- Sinh ngày, tháng, năm: 03/10/1984 Giới tính: Nữ.
- Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không
- Quê quán: Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Nơi thường trú: TDP Tó, Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Cơ quan, địa phương công tác: Trường THCS Tây Mỗ
- Chức vụ: Phó hiệu trưởng
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng: Không
- Điện thoại liên hệ: 0968031084
- Nếu là nhóm tác giả (khai theo bảng dưới): không phải nhóm tác giả

II. Sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học hoặc áp dụng công nghệ mới

1. Tên, lĩnh vực thực hiện sáng kiến đề nghị xem xét: *Một số biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua hoạt động trải nghiệm cho HS trường THCS*

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục và đào tạo: Quản lý giáo dục Trung học cơ sở

3. Thời gian thực hiện: từ tháng 9/ 2023 đến tháng 3/ 2025

4. Thời gian bắt đầu áp dụng: 5/9/2023

5. Phạm vi triển khai, áp dụng: đối với giáo viên và học sinh trường THCS

6. Mô tả chi tiết cụ thể nội dung của sáng kiến:

PHẦN 1. MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Luật giáo dục năm 2019 xác định rõ mục tiêu giáo dục Tiểu học: “là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình

thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Còn mục tiêu giáo dục THCS: ”Giáo dục trung học cơ sở nhằm củng cố và phát triển kết quả của giáo dục tiểu học; bảo đảm cho học sinh có học vấn phổ thông nền tảng, hiểu biết cần thiết tối thiểu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học trung học phổ thông hoặc chương trình giáo dục nghề nghiệp”. Nghị quyết 29 – NQ/TW về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đã chỉ rõ: “giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt mọi tiềm năng”. Vì vậy, vai trò đưa nội dung giáo dục kỹ năng cho học sinh, dạy học sinh cách làm người, thêm vốn kinh nghiệm thích ứng với môi trường, yêu cầu mới là điều rất cấp thiết.

Tuy nhiên, hoạt động này ở nhiều trường vẫn còn bất cập, công tác quản lý và triển khai còn mang tính chất hình thức, đối phó, năng lực của cán bộ quản lý chưa đáp ứng được những nhu cầu đặt ra, cơ chế tổ chức còn nhiều khiếm khuyết... Tất cả những điều này dẫn tới kết quả hoạt động giáo dục kỹ năng chưa cao.”

Ở các trường THCS, kỹ năng hợp tác đã được quan tâm, đưa vào trong chương trình nhà trường để giảng dạy. Bên cạnh đó, nhiều trung tâm dạy kỹ năng sống mở ra nhận được sự thu hút của trẻ. Song, chất lượng giáo dục kỹ năng hợp tác giữa các trường chưa đồng bộ, đảm bảo và toàn diện. Đã có nhiều đề tài nghiên cứu về giáo dục và quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh THCS, nhưng nghiên cứu về giáo dục và quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm thì không nhiều. Với những lý do trên, tôi đã chọn nghiên cứu và thực nghiệm đề tài: ***Một số biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua hoạt động trải nghiệm cho HS trường THCS*** với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường và phát triển năng lực học tập của học sinh góp phần thực hiện công cuộc đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh tiểu học, đề tài đề xuất các biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh trường THCS. Qua đó, đề tài mong muốn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

3. Phạm vi và đối tượng áp dụng của sáng kiến

Sáng kiến này được thiết kế để áp dụng trong các trường học ở bậc trung học cơ sở, với phạm vi nghiên cứu và triển khai cụ thể như sau:

Phạm vi: Sáng kiến sẽ được thực hiện tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện/thành phố cụ thể. Mục tiêu là lựa chọn từ 3 đến 5 trường để triển khai thử nghiệm và từ đó có thể nhân rộng ra các trường khác sau khi đánh giá kết quả.

Về đối tượng: Quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh ở trường THCS.

4. Thời gian và địa điểm áp dụng sáng kiến

Sáng kiến được áp dụng từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 3 năm 2025

Địa điểm: trường Trung học cơ sở Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

5. Phương pháp nghiên cứu

- **Phương pháp điều tra, khảo sát thực trạng:** Sử dụng bảng hỏi để thu thập thông tin từ giáo viên và học sinh về việc tổ chức và tham gia hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- **Phương pháp phân tích tài liệu:** Tìm hiểu các văn bản chỉ đạo, tài liệu hướng dẫn về hoạt động trải nghiệm theo chương trình GDPT 2018; nghiên cứu các mô hình giáo dục trải nghiệm hiện có.

- **Phương pháp quan sát:** Tham dự các tiết học hoạt động trải nghiệm, quan sát quá trình triển khai, sự tham gia của học sinh, vai trò của giáo viên.

- **Phương pháp chuyên gia:** Tham khảo ý kiến các chuyên gia giáo dục, cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán về những biện pháp giám sát, hỗ trợ chuyên môn hiệu quả.

- **Phương pháp thực nghiệm sư phạm:** Áp dụng các giải pháp đề xuất tại đơn vị đang công tác và theo dõi kết quả trong một năm học để đánh giá tính khả thi và hiệu quả.

PHẦN 2. NỘI DUNG

1. Cơ sở lí luận viết sáng kiến

Ở Việt Nam, từ khi hình thành nền giáo dục cách mạng, phương châm giáo dục là "học đi đôi với hành", "giáo dục nhà trường gắn liền với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội"; mục tiêu giáo dục của nền giáo dục cách mạng là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Mục tiêu của mỗi hoạt động giáo dục luôn được xác định trong từng tiết học hoặc hoạt động giáo dục với những yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng, thái độ. Tuy nhiên trong thực tiễn giảng dạy thì kỹ năng được đặt ra chủ yếu là kỹ năng vận dụng kiến thức để làm bài tập thực hành vận dụng, giải quyết những vấn đề liên quan đến bài học, ít liên quan đến việc vận dụng kiến thức để giải quyết những vấn đề thực tiễn.

Vấn đề giáo dục kỹ năng cho học sinh trường phổ thông được ngành GD&ĐT đặt ra khoảng từ năm 2000 trở lại đây thông qua các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ mỗi năm học của Bộ GD&ĐT. Biểu hiện cơ bản là việc thực hiện giáo dục tích hợp liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn, sự thay đổi phương pháp và kỹ thuật dạy học, việc đánh giá xếp loại học sinh... Những định hướng này

nhằm chuẩn bị cho việc thực hiện lộ trình đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục phổ thông.

Những năm gần đây, Bộ GD&ĐT chỉ đạo toàn ngành tăng cường thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Việc giáo dục kỹ năng sống được thực hiện tích hợp qua các môn học, các hoạt động giáo dục, các hoạt động trải nghiệm... Tuy nhiên việc xác định cụ thể các kỹ năng cần giáo dục cho học sinh phổ thông cũng chưa được quy định cụ thể. Việc xác định các kỹ năng chủ yếu do mỗi nhà trường căn cứ vào thực tiễn và các nguồn tài liệu để làm cơ sở giáo dục cho học sinh. Những kỹ năng chủ yếu được xác định là: kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng xác định giá trị, kỹ năng kiểm soát cảm xúc, kỹ năng ứng phó với căng thẳng, kỹ năng tìm kiếm sự hỗ trợ, kỹ năng thể hiện sự tự tin, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lắng nghe tích cực, kỹ năng thể hiện sự cảm thông, kỹ năng thương lượng, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn, kỹ năng hợp tác, kỹ năng tư duy phê phán.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặt ra mục tiêu hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh, trong đó năng lực giao tiếp và hợp tác được xác định là một năng lực chung mà giáo dục cần hướng đến.

Những nghiên cứu ở trong nước về giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh phổ thông cũng được nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu thể hiện trong các công trình nghiên cứu hoặc những đề tài luận văn, luận án, tiêu biểu là:

Tác giả Nguyễn Thanh Bình (1998) với đề tài “Cải tiến tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp trong trường trung học cơ sở theo phương thức hợp tác” đã đề xuất cải tiến việc tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp trên cơ sở tăng cường sự hợp tác giữa giáo viên với học sinh và giữa học sinh với nhau. Theo tác giả phương thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo kiểu hợp tác là một con đường thể hiện quan điểm hướng vào người học hay phương pháp tích cực cần được quán triệt trong toàn bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo tinh thần đổi mới. Nếu các hoạt động giáo dục trong nhà trường được thiết kế theo phương thức hợp tác, trong đó tương tác giữa giáo viên và học sinh được cải tiến theo nguyên tắc phát huy vai trò chủ thể, tính tích cực sáng tạo của học sinh bằng cách lôi cuốn các em tham gia vào mọi khâu của quá trình hoạt động, còn quan hệ giữa học sinh với học sinh trong hoạt động được tổ chức theo nhóm nhỏ mang tính phụ thuộc tích cực trên cơ sở trách nhiệm cá nhân và quan hệ chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau... thì sẽ làm cho hoạt động giáo dục đa dạng, trở nên hấp dẫn và có hiệu quả hơn. Trong đề tài này, tác giả còn đưa ra một số loại hình hoạt động giáo dục theo phương thức hợp tác [2].

Tác giả Đặng Thành Hưng (2010) khi nói về dạy học hiện đại đã đề cập đến nhóm hợp tác và dạy học hợp tác. Theo tác giả, nhóm hợp tác là các nhóm nhỏ được tổ chức nhằm thực hiện những phương thức học tập hợp tác của học

sinh, trong đó học sinh phân chia công việc với nhau, tương trợ nhau, nhất là ưu tiên các bạn học đuối, động viên và phê phán nhau để cùng nỗ lực và đóng góp, cùng chấp nhận điểm đánh giá chung dành cho nhóm [22]. Tác giả đã chỉ ra điểm khác biệt giữa nhóm hợp tác, học kiểu cá nhân, nhóm cạnh tranh cũng như giữa học tập trong nhóm hợp tác, học cá nhân chủ nghĩa, học trong nhóm cạnh tranh. Tác giả cũng nêu ra các nguyên tắc của dạy học hợp tác nhóm nhỏ và các biện pháp đảm bảo những nguyên tắc đó.

Ngoài ra cũng có một loạt các luận án, luận văn đề cập đến vấn đề này như:

- Tác giả Bùi Thị Xuân Lụa (2013), Một số biện pháp phát triển kỹ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo 5, 6 tuổi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề, Luận văn thạc sĩ, ĐHSP thành phố Hồ Chí Minh [34].

- Tác giả Lê Thị Minh Hoa (2015), Phát triển năng lực hợp tác cho học sinh trung học cơ sở qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, Luận án tiến sĩ, Viện Khoa học giáo dục Việt Nam [16].

Tuy nhiên, việc nghiên cứu về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua các hoạt động trải nghiệm cho HS THCS thì còn nhiều hạn chế. Tuy không còn khá mới mẻ nhưng việc triển khai chưa đồng đều, gặp các trở ngại, đặc biệt từ phía cấp Quản lý, gia đình và chính bản thân học sinh.

2. Giải pháp thực hiện

Biện pháp 1. Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường

a. Mục tiêu

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho đội ngũ CBQL, GV, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường về hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh và quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác của nhà trường trong giai đoạn hiện nay; từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác nhằm nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác nói riêng và chất lượng giáo dục toàn diện nói chung.

- Việc tuyên truyền hiệu quả sẽ tạo điều kiện tốt để huy động các lực lượng bên ngoài nhà trường như chính quyền, các ngành, đoàn thể ở địa phương, các cơ sở giáo dục, các tổ chức,... tham gia vào các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác trong nhà trường.

b. Nội dung và cách thực hiện

Các trường tích cực thực hiện công tác tuyên truyền về hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác bằng cách sử dụng đa dạng các hình thức tuyên truyền về hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm như tuyên truyền qua các

cuộc họp hội đồng sư phạm, phụ huynh học sinh, các báo cáo sơ kết, tổng kết, mở các chuyên mục về giáo dục kỹ năng hợp tác trên cổng thông tin điện tử của nhà trường... Nội dung tuyên truyền bao gồm:

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm nhằm tạo cho học sinh tinh thần hợp tác, đoàn kết trong học tập, rèn luyện, sinh hoạt. Qua đó tạo nên chất lượng, hiệu quả thiết thực trong giáo dục, đáp ứng tốt hơn các yêu cầu về mục tiêu giáo dục của cấp học.

- Tuyên truyền về nội dung, biện pháp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, những cá nhân làm tốt hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, các mô hình giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm hiệu quả từ các cơ sở giáo dục khác...

- Tất cả CBQL, GV và nhân viên nhà trường phải nắm vững mục tiêu giáo dục của cấp học và nhiệm vụ, yêu cầu của hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh. CBQL phải quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, các văn bản pháp quy của ngành GD&ĐT các cấp về chủ trương, nhiệm vụ giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh và quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm ở trường THCS.

Đội ngũ GV không ngừng nêu cao ý thức trách nhiệm trong giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh thông qua bài giảng trên lớp và trong các hoạt động giáo dục khác của nhà trường.

Cùng với việc giáo dục ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ GV về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh và quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong trường, các nhà trường cần chấn chỉnh kịp thời những tư tưởng coi nhẹ hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

Hiệu trưởng cần thực hiện một số biện pháp sau:

- Tổ chức cho GV tham gia học tập đầy đủ các lớp tập huấn về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm do các cấp quản lý giáo dục tổ chức để nắm được chủ trương, mục tiêu, yêu cầu cơ bản đối với hoạt động giáo dục này.

- Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm với các CBQL của các trường khác để học tập những kinh nghiệm hay, rút kinh nghiệm những hạn chế từ các nhà trường đối với hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- Tổ chức tìm hiểu, nắm bắt tâm lý của học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho phù hợp.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp các văn bản, tài liệu hướng dẫn thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho GV để họ nghiên cứu. Tổ chức các buổi sinh hoạt nhóm chuyên môn để trao đổi,

rút kinh nghiệm những vướng mắc trong quá trình thực hiện để đi đến thống nhất nội dung và cách thức tiến hành.

- Tổ chức hội thảo về công tác giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong nhà trường, trách nhiệm của GV, của gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh.

- Tổ chức nghe báo cáo rút kinh nghiệm về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm của GV trong trường hoặc những trường khác; trao đổi về những hiện tượng xảy ra trong cuộc sống do thiếu các kỹ năng cần thiết để GV định hướng cho học sinh những cách giải quyết phù hợp.

- Tăng cường xây dựng và củng cố khối đoàn kết nhất trí trong hội đồng sư phạm, phát huy cao độ vai trò trách nhiệm của từng thành viên đối với công tác giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong nhà trường.

- Tăng cường phối hợp với cha mẹ HS, các đoàn thể địa phương để xây dựng các buổi hội thảo, nói chuyện về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh.

c. Điều kiện thực hiện

- Có sự ủng hộ và phối hợp chặt chẽ của GV, phụ huynh học sinh, HS đối với tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- CBQL nhà trường, tổ chuyên môn lập kế hoạch phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong GV và HS về vai trò, vị trí của giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm để phát huy tính tích cực, chủ động trong học tập của HS.

- Cán bộ quản lý giáo dục các cấp, giáo viên các nhà trường hiểu rõ mục đích, yêu cầu của giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh, nắm vững hệ thống các văn bản về chủ trương, nhiệm vụ giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh... để vừa thực hiện nhiệm vụ, vừa đóng vai trò là những người tuyên truyền trực tiếp đến phụ huynh và nhân dân.

Biện pháp 2. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh các trường THCS ngoài công lập

a. Mục tiêu

- Giúp Hiệu trưởng tổ chức, chỉ đạo GV, HS trong quá trình thực hiện giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh một cách khoa học, có định hướng, có tổ chức các hoạt động của mình.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh trong nhà trường để làm căn cứ hình thành, tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý, các hoạt động cụ thể theo định hướng chung hướng tới mục tiêu cụ thể của nhà trường.

- Việc xây dựng kế hoạch còn là căn cứ pháp lý để tập thể GV, HS thực hiện tốt, hình thành các khung mục cần đạt tới, tạo động lực phấn đấu cho GV, HS nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

b. Nội dung và cách thức thực hiện

Nội dung của biện pháp đó là kế hoạch được xây dựng phải căn cứ vào mục tiêu chiến lược phát triển GD&ĐT của Đảng, Nhà nước và xây dựng kế hoạch phải có tính động để có thể điều chỉnh nếu cần thiết trong quá trình chỉ đạo, thực hiện, đặc biệt là các mục tiêu kế hoạch phải rõ ràng, các giải pháp thực hiện mục tiêu phải hữu hiệu.

Cách thức thực hiện như sau:

- CBQL tiến hành phân tích thực trạng của tổ chuyên môn, của nhà trường để có căn cứ xác định mục tiêu của giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh thông qua trải nghiệm. Công việc này phải được thực hiện thường xuyên hàng năm trước khi xây dựng kế hoạch. Khảo sát, đánh giá phải đảm bảo chính xác, khách quan, khoa học. Khảo sát được thực hiện bằng cách phát phiếu khảo sát cho các CBQL, GV trong trường và căn cứ vào kết quả công việc, tiêu chuẩn đội ngũ và dựa vào ý kiến tập thể.
- Hiệu trưởng tiến hành tổ chức họp cho CBGV bàn bạc, thảo luận để thông qua kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học với hệ thống các mục tiêu và biện pháp thực hiện. Coi đây là bản thiết kế công việc, là căn cứ xây dựng các kế hoạch bộ phận.
- Trên cơ sở kế hoạch dạy học của Bộ GD&ĐT đã ban hành, CBQL cụ thể hóa trong kế hoạch và chỉ đạo giáo viên thực hiện giảng dạy theo hướng phát triển kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.
- Xây dựng lịch, thời khóa biểu: Đây là dạng kế hoạch, là một trong những phương tiện cơ bản để chỉ đạo dạy học. Vì vậy xây dựng thời khóa biểu phải đảm bảo tính khoa học và phù hợp với thực tiễn của từng trường.
- Xây dựng kế hoạch cá nhân của người quản lý để chỉ đạo chuyên môn, đảm bảo cho quá trình dạy học được vận hành một cách có nề nếp, chất lượng.
- Xây dựng kế hoạch ôn tập và kiểm tra đánh giá việc dạy học theo hướng phát triển kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

c. Điều kiện thực hiện

- Hiệu trưởng phải xây dựng được một tập thể cán bộ giáo viên có thói quen làm việc khoa học, đúng quy củ, theo kế hoạch. Bản thân Hiệu trưởng phải có tính kế hoạch cao không tùy tiện làm việc theo cảm hứng.
- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các bộ phận và cá nhân. Có chế độ khen thưởng, động viên khuyến khích tập thể, cá nhân

thực hiện tốt kế hoạch; phê bình, khiển trách, kỷ luật những tập thể, cá nhân làm việc không đúng kế hoạch, làm sai.

Biện pháp 3. Định kỳ cập nhật chương trình và đa dạng hóa các phương thức tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong nhà trường

a. Mục tiêu

- Đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực học sinh và đa dạng hóa các phương thức tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong nhà trường nhằm phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của HS, khả năng hoạt động độc lập, khả năng tự đề xuất, kỹ năng trình bày ý kiến, giải quyết vấn đề trong hoạt động của các em cũng như khả năng tự kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của các em; từ đó củng cố, phát triển các hành vi, thói quen tốt trong học tập, bồi dưỡng thái độ tích cực, tự giác cho HS trong tham gia các hoạt động của nhà trường.

b. Nội dung và cách thức thực hiện

Nội dung của biện pháp là thực hiện cập nhật chương trình, đa dạng hóa các phương pháp giáo dục kỹ năng hợp tác theo hướng phát huy tính tích cực của HS, tăng cường tổ chức cho HS nghiên cứu tình huống, đóng vai, thảo luận nhằm gây hứng thú trong nhận thức cho HS, làm cho HS cảm thấy thoải mái, tự tin, tự chủ không bị áp đặt. Muốn vậy cần thường xuyên cập nhật chương trình, đa dạng hóa hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác cho HS thông qua các hoạt động trải nghiệm. Nội dung chương trình hoạt động đa dạng như giáo dục về hợp tác, làm việc nhóm dưới dạng các hình thức như diễn đàn, tổ chức thi tìm hiểu, xây dựng các tiểu phẩm, tổ chức câu lạc bộ, văn nghệ, thể dục thể thao để lồng ghép kỹ năng hợp tác cho các em có dịp trải nghiệm.

Cách thức tiến hành như sau:

- Hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác được tổ chức phối hợp giữa phương pháp dạy học và phương pháp giáo dục của giáo viên. Cần lựa chọn nội dung và hình thức phù hợp như thảo luận nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, các hình thức sinh hoạt lớp xây dựng các tiểu phẩm vui chơi.
- Tổ chức các hoạt động thể thao, hoạt động thể dục giữa giờ, hoạt động vui chơi giải trí, hội khỏe, thi đấu thể thao... Từ đó, giáo dục tính kỷ luật, tinh thần tương trợ, đoàn kết, năng động, sáng tạo cho học sinh.
- Tùy theo điều kiện cụ thể của nhà trường, hiệu trưởng cần chọn hình thức và nội dung thích hợp nhất, chỉ đạo việc tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, yêu cầu, nguyện vọng, khả năng của học sinh để đạt mục tiêu của công tác giáo dục kỹ năng hợp tác trong trường tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động mang tính truyền thống như: Tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy các di tích lịch sử, văn hoá cách mạng ở địa phương, từ đó giáo dục lòng yêu nước, tự hào về dân tộc cho học sinh
- Tổ chức các hoạt động lao động công ích, xã hội như: Tham gia trồng cây xanh quanh trường, trồng cây kỷ niệm, lao động làm đẹp trường lớp, thu gom phế liệu trong ngày sinh thái, giúp đỡ người nghèo, các bạn gặp khó khăn. Hoạt động này nhằm giúp các em rèn luyện kỹ năng hợp tác, giúp đỡ, chia sẻ với những lực lượng trong và ngoài xã hội.
- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm các hoạt động một cách nghiêm túc.
- Cùng với việc tăng cường quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, nhà trường cần không ngừng nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh thông qua các môn học bằng cách tăng cường các hoạt động thảo luận nhóm, giải quyết tình huống bằng hoạt động nhóm.
- Hiệu trưởng cần chỉ đạo các môn học triển khai tích hợp lồng ghép giáo dục kỹ năng hợp tác vào các nội dung bài học một cách hợp lý để đạt hiệu quả cao trong công tác giáo dục.
- Hàng năm các nhà trường tiến hành đánh giá, xếp loại GV theo chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo một cách nghiêm túc tránh cách làm phiến diện, mang tính hình thức.
- Để đổi mới phương pháp dạy học, cần sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập và các hoạt động tập thể. Giáo viên cần dự kiến các bước tiến hành, chuẩn bị các tình huống và định hướng cách giải quyết trong mỗi tình huống đó, đồ phụ trang, phiếu giao việc cho các nhóm học sinh. Giờ học sẽ không đạt hiệu quả khi giáo viên không chuẩn bị kỹ kế hoạch dạy học, học sinh thiếu những đồ dùng học tập cần thiết. Giáo viên phải tạo ra không khí vui vẻ, nhẹ nhàng, thoải mái trong giờ học, học sinh cảm thấy tự tin, tạo đà cho sự phát triển tiếp theo của các em.
- Tạo điều kiện cho học sinh tiếp thu những nội dung và hình thức mới về giáo dục kỹ năng hợp tác một cách chủ động, phát huy tính độc lập suy nghĩ; cảm thấy thích thú, bổ ích và thể hiện thái độ tích cực tham gia các hoạt động phù hợp với nội dung các tình huống đưa ra, thảo luận rút ra nội dung kiến thức, hành vi ứng xử trong cuộc sống. Học sinh phải chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ học tập theo yêu cầu nội dung bài dạy. Hoạt động của học sinh phải phù hợp với chủ đề tránh tình trạng kéo dài, cầu kì trong cách trang phục dẫn đến nội dung bài học không đạt yêu cầu.

c. Điều kiện thực hiện

- Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng phải chỉ đạo cải tiến nội dung, phương pháp hoạt động cho phù hợp với tâm lý và đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh. Đổi mới hình thức hoạt động, tránh lặp lại nhàm chán để học sinh có hứng thú tham gia.

- Phải phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh sự gương mẫu của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh trong việc tham gia giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh.

- Có sự phối kết hợp với gia đình học sinh, các lực lượng giáo dục ngoài xã hội để phát huy thế mạnh của họ.

- Chuẩn bị tốt cơ sở vật chất để tiến hành hoạt động: Sân bãi, dụng cụ thể dục thể thao, sách, báo, các thiết bị nghe nhìn... để hoạt động này được tổ chức thuận lợi.

- CBQL tổ chức cho GV các bộ môn tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua các môn học theo quy định.

Biện pháp 4. Tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, GV về các hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho HS

a. Mục tiêu

- Trang bị cho đội ngũ CBQL, GV về các hình thức, phương pháp xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức và cách kiểm tra đánh giá các giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm một cách hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng dạy học bộ môn.

- Nâng cao trình độ, nghiệp vụ chuyên môn giúp GV hoàn thành nhiệm vụ giáo dục đáp ứng yêu cầu và thực hiện tốt công tác tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng hợp tác trong dạy học.

- Đổi mới các hoạt động bồi dưỡng để tạo nên hiệu quả thiết thực đối với hoạt động bồi dưỡng GV. Khắc phục hiện tượng bồi dưỡng GV theo sự chỉ đạo từ trên xuống, không xuất phát từ nhu cầu thực tế của GV; tạo sự chủ động cho đội ngũ GV đối với hoạt động này từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ GV ở các trường.

- Khắc phục mặt tiêu cực, phát huy mặt tích cực trong mỗi con người, bù đắp những thiếu hụt, khiếm khuyết của mỗi cá nhân trong quá trình hoạt động. Quá trình bồi dưỡng là quá trình tạo ra chất mới và sự phát triển toàn diện trong mỗi con người. Năng lực của đội ngũ nhà giáo không chỉ được rèn luyện trong thực tiễn mà còn kết hợp với việc thường xuyên được cung cấp, bồi dưỡng kiến thức và các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục.

b. Nội dung và cách thực hiện

Hoạt động giáo dục kỹ năng sống thông qua trải nghiệm cũng là một hoạt động giáo dục trong trường THCS nên hoạt động này cũng cần tuân thủ các nguyên tắc, trình tự tiến hành hoạt động giáo dục. Việc bồi dưỡng về hoạt động giáo dục kỹ năng sống thông qua trải nghiệm cho GV tập trung chủ yếu vào các nội dung sau:

- Kỹ năng chuẩn bị cho hoạt động giáo dục: việc chuẩn bị tốt cho hoạt động giáo dục sẽ giúp GV nâng cao tính chủ động trong việc tổ chức hoạt động giáo dục, nâng cao hiệu quả và hứng thú cho học sinh khi tham gia các hoạt động giáo dục.

Các kỹ năng chuẩn bị của GV cần có là:

- + Kỹ năng xác định và phân tích mục tiêu;
- + Kỹ năng xác định và phân tích nội dung;
- + Kỹ năng phát triển phương pháp, phương tiện;
- + Kỹ năng lập kế hoạch, thiết kế bài dạy;
- + Kỹ năng lập kế hoạch, thiết kế các hoạt động giáo dục khác.

Kỹ năng chuẩn bị được thể hiện qua các công việc cụ thể sau:

+ Chuẩn bị sơ bộ cho hoạt động giáo dục: bao gồm các công việc: nghiên cứu mục tiêu giáo dục, tìm hiểu đối tượng giáo dục, tìm hiểu về kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, tìm hiểu về chương trình giáo dục, nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu, nghiên cứu về điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục

+ Chuẩn bị trực tiếp cho hoạt động giáo dục: bao gồm các công việc xác định tên hoạt động giáo dục (bài dạy, chuyên đề, tên hoạt động giáo dục ...), các điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục, xác định mục tiêu hoạt động, phân chia các bước hoặc tiến trình tổ chức hoạt động, xác định phương pháp tổ chức hoạt động, xác định tài liệu và hình thức để tổ chức hoạt động giáo dục, xác định thời gian tổ chức hoạt động cũng như thời gian cho từng tiến trình tổ chức hoạt động giáo dục.

- Kỹ năng thực hiện các hoạt động giáo dục: đây là kỹ năng tạo nên hiệu quả trực tiếp của hoạt động giáo dục, khẳng định năng lực sư phạm của GV trong hoạt động giáo dục. Việc bồi dưỡng đội ngũ cần tập trung vào những kỹ năng sau:

- + Kỹ năng mở đầu hoạt động giáo dục;
- + Kỹ năng thuyết trình có minh họa hoặc kỹ năng trình diễn mẫu;
- + Kỹ năng vấn đáp;
- + Kỹ năng quản lý lớp học;
- + Kỹ năng tổ chức và quản lý hoạt động nhóm học sinh;
- + Kỹ năng sử dụng phương tiện, thiết bị cho hoạt động giáo dục;
- + Kỹ năng giáo tiếp, ứng xử, giải quyết tình huống trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục.

+ Kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả tham gia hoạt động giáo dục đối với học sinh; kỹ năng tiếp nhận phản hồi từ học sinh để điều chỉnh các hoạt động giáo dục có hiệu quả.

Ngoài ra, tùy tình hình thực tế việc bồi dưỡng nhà giáo gắn liền với nhiệm vụ bồi dưỡng chuyên môn theo môn học hoặc từng hoạt động giáo dục cụ thể; đồng thời cũng chú ý đến các nội dung kiến thức khác trong quá trình bồi dưỡng đội ngũ như những kiến thức về truyền thống, phong tục tập quán của địa phương, về bản sắc văn hoá dân tộc, kiến thức cơ bản về an ninh quốc phòng, về tôn giáo, giao thông, phòng cháy chữa cháy...

Cách thức thực hiện như sau:

- Tiến hành khảo sát, đánh giá năng lực của GV để xem các kỹ năng còn thiếu, yếu, từ đó xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng hợp tác cho GV một cách khoa học và có tính khả thi cao. Kế hoạch bồi dưỡng nhà giáo phải trên thực tiễn của đội ngũ GV hiện có, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục và nhu cầu của nhà giáo về hoạt động bồi dưỡng, huy động được các nguồn lực dành cho hoạt động bồi dưỡng nhà giáo. Kế hoạch sau khi đã phê duyệt sẽ công khai để mọi người biết, chủ động sắp xếp công việc, thời gian để tham gia các hoạt động bồi dưỡng.
 - Thông qua các buổi họp tổ chuyên môn, Hiệu trưởng chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn thống nhất về nội dung, thao tác và quá trình thực hiện giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm được thống nhất, đồng bộ. Trong buổi họp, cần khơi gợi, tạo không khí thoải mái để GV chia sẻ những khó khăn trong quá trình hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác trong dạy học từ đó cùng trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp, từng bước khắc phục những khó khăn và rèn luyện kỹ năng tổ chức giảng dạy theo hướng giáo dục kỹ năng hợp tác.
 - Tạo điều kiện cho giáo viên đi học, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nói chung và về cách tổ chức các giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.
 - Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo các chuyên đề, trao đổi, học tập kinh nghiệm từ các chuyên gia trong và ngoài nước. Ngoài ra, cần phải áp dụng công nghệ thông tin trong việc giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.
 - Nhà trường tiến hành bồi dưỡng tại chỗ, tại trường cho GV về khả năng tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.
- + Tổ chức đội ngũ giáo viên về giáo dục kỹ năng hợp tác, tổ chức các buổi tập huấn, nghiên cứu sâu về việc xây dựng mục tiêu, nội dung giáo dục kỹ năng hợp tác trong việc giảng dạy tại nhà trường, thiết kế chương trình giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua việc đóng góp ý kiến và xây dựng.

- + Cung cấp đầy đủ tài liệu về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, đảm bảo cho giáo viên được nghiên cứu tài liệu, nắm được cách thức tiến hành giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm .
- Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trên cơ sở tìm hiểu và phân tích tài liệu, có sự trao đổi và rút kinh nghiệm.
- Nâng cao năng lực tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, nhà trường cần bồi dưỡng cho GV gồm các nội dung sau:
 - + Xây dựng, thiết kế giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm theo từng chủ đề, chủ điểm nhất định.
 - + Xác định nhu cầu tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong dạy học bộ môn; Xác định mục tiêu của hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác; Xác định phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức trải nghiệm trong dạy các môn cho HS và hoàn thiện chương trình hoạt động.
 - + Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm: kỹ năng thực hiện kế hoạch, giáo án dạy học trải nghiệm; khả năng triển khai thực hiện có hiệu quả quy trình tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm; kỹ năng giải quyết các tình huống phát sinh trong dạy học trải nghiệm tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác.
 - + Kiểm tra, đánh giá học sinh khi tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
- Khuyến khích GV các môn tham gia nghiên cứu khoa học, tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng GV về tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.
- Kết hợp việc bồi dưỡng với tự bồi dưỡng của GV với các hình thức tự học, tự bồi dưỡng, coi việc tự bồi dưỡng là điều kiện tốt nhất để nâng cao phẩm chất, năng lực. Có chế độ khuyến khích đối với việc tự học, tự nghiên cứu. Hằng năm đưa chỉ tiêu tự học, tự bồi dưỡng vào nội dung đánh giá thi đua, khen thưởng để tạo thêm động lực học tập và nghiên cứu để nâng cao năng lực cho đội ngũ của nhà trường.

c. Điều kiện thực hiện

- Báo cáo viên là chuyên gia, có nhiều kinh nghiệm về giáo dục kỹ năng hợp tác
- Nhà trường đưa kế hoạch bồi dưỡng về giáo dục kỹ năng hợp tác cho giáo viên vào kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trước khi bắt đầu năm học mới.
- Chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cấp thiết để thực bồi dưỡng GV về chương trình giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, với sự tham gia của chuyên gia GD.

- Có chế độ hỗ trợ kinh phí, những quy định về bồi dưỡng để giáo viên có điều kiện về thời gian và vật chất tập trung vào thiết kế, tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác.
- Nhà trường phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục cấp trên (Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT) và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo để cung cấp nội dung, tài liệu để GV tự nghiên cứu, bồi dưỡng.
- Đảm bảo chế độ chính sách để bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, phải có kinh phí thường xuyên để hỗ trợ người học tập nâng cao trình độ. Có nguồn kinh phí hằng năm để thực hiện các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ theo kế hoạch.
- Việc đào tạo bồi dưỡng cần phải đảm bảo giữa lý thuyết và thực tiễn giáo dục ở nhà trường.

Biện pháp 5. Tổ chức thi đua khen thưởng và định kỳ kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm về tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm

a. Mục tiêu

- Tạo mối liên hệ thông tin hai chiều tiếp nhận mọi ý kiến phản hồi trong quá trình thực hiện tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác cho HS, từ đó CBQL biết được những khó khăn, vướng mắc và có biện pháp phù hợp.
- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, chống bệnh thành tích, hoàn chỉnh hệ thống văn bản, đảm bảo khen thưởng kịp thời nhằm xây dựng và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua trong giáo dục kỹ năng hợp tác cho HS tiểu học.

b. Nội dung và cách thức thực hiện

Nội dung thực hiện gồm: xây dựng chuẩn và nội dung của quá trình kiểm tra, đánh giá; tổ chức kiểm tra việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm; lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo tiến trình thời gian trong năm học; lập kế hoạch thu đua, khen thưởng một cách cụ thể, chi tiết.

Cách thức tiến hành như sau:

- Xây dựng chuẩn và nội dung của quá trình kiểm tra đánh giá: Trước tiên cần xây dựng tiêu chí kiểm tra, đánh giá để làm căn cứ, làm chuẩn để so sánh, đối chiếu, xác định mức độ đạt được của quá trình đánh giá. Trên cơ sở xác định tiêu chí đánh giá, xây dựng các chuẩn và nội dung của quá trình kiểm tra đánh giá việc tổ chức phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội nhằm giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh chính là các chỉ tiêu thực hiện mục tiêu kế hoạch đã đề ra.
- Lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo tiến trình thời gian trong năm học
- + Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của nhà trường, quy định của ngành để kiểm tra, đánh giá phát hiện những điều bất hợp lý của quá trình phối hợp các lực

lượng giáo dục so với tiêu chí đề ra ban đầu, đồng thời có hướng điều chỉnh khắc phục kịp thời.

+ Thành lập ban kiểm tra đánh giá việc tổ chức phối hợp các lực lượng xã hội nhằm giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh gồm các đại diện: Ban giám hiệu nhà trường, Tổng phụ trách đội, giáo viên chủ nhiệm, hội cha mẹ học sinh, Bí thư đoàn thanh niên trong quận.

+ Xây dựng chế độ kiểm tra: Theo học kỳ, theo năm học, đột xuất. Hình thức kiểm tra: trực tiếp, gián tiếp.

+ Phân công rõ trách nhiệm và sự phối hợp các lực lượng xã hội trong việc giáo dục kỹ năng sống cho HS.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá hoạt động kiểm tra, đánh giá công tác giáo dục kỹ năng hợp tác cho HS.

Khi có kết quả đánh giá, người quản lý cần điều chỉnh hoặc phát huy hoặc uốn nắn hoặc xử lý để cho quá trình thực hiện được tốt hơn.

- Lập kế hoạch thi đua khen thưởng.

+ Hiệu trưởng thành lập hội đồng thi đua, khen thưởng gồm hiệu trưởng là chủ tịch, phó chủ tịch là phó Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên; Tổng phụ trách đội, các thành viên trong hội đồng gồm tổ trưởng chuyên môn, một số cán bộ, giáo viên, đại diện hội phụ huynh.

+ Tổ chức khen thưởng cần đúng lúc, đúng mức, đúng người đúng việc, nếu khen thưởng không hợp lý thì sẽ có tác dụng ngược với mong muốn của người quản lý. Thi đua khen thưởng cần đa dạng về hình thức tổ chức. Tùy vào khả năng của nhà trường và sự huy động khác để quy định mức thưởng cho phù hợp, vừa động viên khuyến khích người có thành tích, đồng thời là động lực cho mọi thành viên phấn đấu.

+ Cần chú trọng việc nhân các điển hình tiến tiến về công tác giáo dục kỹ năng hợp tác trong học sinh và giáo viên.

c. Điều kiện thực hiện

- Phải căn cứ vào những tiêu chuẩn nhất định để đánh giá. Khi đánh giá phải đảm bảo các nguyên tắc: Nguyên tắc phát triển; nguyên tắc đảm bảo tính lịch sử; nguyên tắc toàn vẹn. Phải phối hợp các phương pháp đánh giá, và chú ý nhằm phát huy những mặt tốt, mặt tích cực, sự đóng góp nhằm tư vấn thúc đẩy phát triển là chính.

- Phải tránh đánh giá một cách phiến diện, chủ quan, cảm tính; máy móc, rập khuôn hoặc dùng quyền lực để nhận xét mà không nghiên cứu, đồng thời cần trao đổi và nhìn nhận từ nhiều khía cạnh.

- Các cấp quản lý cần thường xuyên tổ chức học tập kinh nghiệm các điển hình trong phong trào thi đua của ngành, tổ chức triển khai luật thi đua khen thưởng tới cơ sở, đồng thời vận động quần chúng tự giác chủ động tham gia phong trào thi đua giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh.

Biện pháp 6. Huy động các nguồn lực để đảm bảo cơ sở vật chất, môi trường đáp ứng tổ chức các hoạt động trải nghiệm

a. Mục tiêu

- Tăng cường các điều kiện về CSVC, trang thiết bị, tài liệu phục vụ cho các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm. Phát huy hiệu quả của việc sử dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm và quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.

- Khuyến khích mọi thành viên tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm bằng sự nhiệt tình hoạt động sáng tạo có định hướng của mình.

b. Nội dung và cách thức thực hiện

Nội dung đó là các trường chủ động quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu phục vụ cho các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm. Cách thức thực hiện đó là:

- CBQL cần tận dụng cơ sở vật chất sẵn có của nhà trường để tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường-gia đình và các lực lượng tham gia để tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác cho HS.
- Nghiên cứu, đề xuất các cấp quản lý cấp kinh phí để thực hiện đầu tư xây dựng, đầu tư Phòng tư vấn học đường một cách đồng bộ, bao gồm cả phương tiện kỹ thuật và các hương tiện hỗ trợ khác để học sinh có môi trường học tập, sinh hoạt.
- Bố trí GV có năng lực, am hiểu tâm lý tâm lý học sinh làm công tác tư vấn học đường; xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí để thực hiện việc xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị; có kế hoạch tu sửa, bổ sung đối với các thiết bị, CSVC hiện có.
- Phát huy vai trò của các lực lượng ngoài nhà trường và sự tham gia của cộng đồng, phụ huynh học sinh: để giúp HS tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác.
- Tổ chức phong trào, hoạt động thi đua về chế tạo các trang thiết bị dạy học để tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm.
- Quy định sử dụng, bảo quản hệ thống cơ sở vật chất trong việc tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, đồng thời có những quy chế răn đe GV, HS vi phạm.

- Tổ bộ môn cũng như CBQL và HS cần thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng sử dụng các trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ dạy học bộ giáo dục kỹ năng hợp tác.
- Trong điều kiện hiện nay việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy đang phổ biến trong các nhà trường với những ưu thế của nó. Nhà trường chỉ đạo các nhóm chuyên môn và GV sử dụng các hình ảnh, video tư liệu để trình chiếu trong các buổi hoạt động ngoài giờ lên lớp giúp học sinh có nhận thức sâu sắc về sự hợp tác trong mọi hoạt động và trong cuộc sống. Tăng cường hoạt động của cổng thông tin điện tử để khai thác, cập nhật các thông tin về tư vấn học đường... giúp GV và học sinh có những thông tin đầy đủ để hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác gắn với thực tế nhiều hơn.

c. Điều kiện thực hiện

- CBQL cần có kế hoạch đầu tư trang bị cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị phục vụ hoạt động giảng dạy.
- CBQL cần huy động các nguồn kinh phí nhà nước, địa phương, tổ chức xã hội, từ phía đại diện phụ huynh học sinh.
- Tăng cường xã hội hóa giáo dục để nâng cao cơ sở vật chất trường học phục vụ các hoạt động giáo dục, giảng dạy-học tập trong nhà trường nhất là trong điều kiện hiện nay.
- Các nguồn lực xã hội và phụ huynh HS cần nhận thức rõ về vai trò trách nhiệm của mình trong các hoạt động kỹ năng hợp tác cho HS.

7. Đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến của sáng kiến

7.1. Đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến

(1) Hiệu quả về kinh tế

Sáng kiến này, thông qua việc tổ chức các buổi tập huấn nâng cao chuyên môn cho giáo viên, đã mang lại nhiều ý nghĩa và tác động tích cực đến thực tiễn giáo dục tại trường trung học cơ sở.

(2) Hiệu quả về văn hóa, xã hội:

Sáng kiến này không chỉ cải thiện chất lượng giảng dạy và học tập mà còn tạo ra một môi trường làm việc tích cực cho giáo viên, khuyến khích họ phát triển chuyên môn một cách liên tục và hiệu quả.

7.2 Đánh giá khả năng nhân rộng của sáng kiến

- Sáng kiến kinh nghiệm có khả năng nhân rộng đối với các trường trong địa bàn quận và các trường trong thành phố Hà Nội.

8. Đánh giá phạm vi áp dụng, ảnh hưởng của sáng kiến:

- Sáng kiến kinh nghiệm đã được triển khai đối với giáo viên chủ nhiệm và giáo viên giảng dạy trong toàn trường

- Trong năm tiếp theo chúng ta có thể áp dụng kinh nghiệm này cho 100% giáo viên trong trường.

9. Khả năng lan tỏa của sáng kiến:

- Sau đây là danh sách các đồng nghiệp đã áp dụng sáng kiến kinh nghiệm của tôi vào thực tế trong nhà trường là:

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Ghi chú
1	Bùi Thị Chúc	Tây Mỗ - Nam Từ Liêm – Hà Nội	
2	Nguyễn Thị Nhật Lệ	Tây Mỗ - Nam Từ Liêm – Hà Nội	
3	Nguyễn Thị Hoàn	Tây Mỗ - Nam Từ Liêm – Hà Nội	
4	Phùng Thị Hoa	Vân Côn – Hoài Đức – Hà Nội	
5	Nguyễn Thị Ninh	Vạn Phúc – Hà Đông – Hà Nội	
6	Nguyễn Thu Thảo	Đại Mỗ - Nam Từ Liêm – Hà Nội	

10. Cam kết:

Tôi xin cam kết Sáng kiến này do tôi nghiên cứu và thực hiện, không sao chép nội dung và kết quả của người khác (hoặc vi phạm bản quyền tác giả). Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Hội đồng xét, công nhận sáng kiến các cấp về toàn bộ nội dung này./.

Thủ trưởng đơn vị xác nhận, đề nghị

(Ký tên, đóng dấu)

Người báo cáo

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Thúy Hương

PHỤ LỤC 1
PHIẾU TRUNG CẦU Ý KIẾN

(Dùng cho cán bộ quản lý và giáo viên)

Kính chào quý Thầy (Cô).

Nhằm thu thập thông tin cho đề tài nghiên cứu “*Một số biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh ở Trường THCS*” để có cơ sở dữ liệu cho phân tích sáng kiến, làm cơ sở để đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm, rất mong quý Thầy/Cô trả lời giúp bản hỏi bên dưới. Tôi xin cam đoan những thông tin quý Thầy/Cô cung cấp chỉ sử dụng vào mục đích nghiên cứu đề tài và hoàn toàn bảo mật. Kính mong nhận được sự hợp tác của quý Thầy/Cô.

Chân thành cảm ơn!

Quý Thầy/Cô vui lòng đánh dấu (X) vào lựa chọn phù hợp với ý kiến của mình hoặc điền ý kiến cá nhân vào những dòng để trống (...)

Câu 1: Thầy/cô đánh giá thế nào về mức độ thực hiện của các nội dung liên quan đến giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh ở Trường THCS

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
I	Mục tiêu giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
1	Phối hợp với các bạn cùng chuẩn bị, xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai hoạt động và giải quyết vấn đề				
2	Thể hiện sự giúp đỡ, hỗ trợ, chia sẻ nguồn lực,...để hoàn thành nhiệm vụ chung				
3	Hình thành cho học sinh thói quen làm việc nhóm				
4	Biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân				
5	Hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá				
6	Có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề				

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
7	Giúp học sinh hình thành và phát triển ở học sinh các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo				
II	Nội dung giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
1	Kĩ năng thảo luận				
2	Kĩ năng lắng nghe				
3	Kĩ năng phân công công việc hợp lí				
4	Kĩ năng chia sẻ				
5	Kĩ năng phối hợp hành động				
6	Kĩ năng giải quyết xung đột				
III	Phương pháp giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
1	Phương pháp giảng giải				
2	Phương pháp nêu gương				
3	Phương pháp đàm thoại				
4	Phương pháp đóng vai				
5	Phương pháp kể chuyện				
6	Phương pháp luyện tập, rèn luyện				
IV	Hình thức giáo dục kĩ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
1	Hoạt động câu lạc bộ				
2	Tổ chức trò chơi				
3	Tổ chức diễn đàn				
4	Sân khấu tương tác				
5	Tham quan, dã ngoại				

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
6	Hội thi và cuộc thi				
7	Hoạt động giao lưu				
8	Hoạt động chiến dịch				
9	Hoạt động nhân đạo				
V	Lực lượng tham gia giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
1	CBQL (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng)				
2	Tổ trưởng chuyên môn				
3	GV chủ nhiệm				
4	GV bộ môn				
5	Phụ huynh HS				
6	Bản thân HS				
7	Tổ chức Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh				
8	Các lực lượng xã hội				
VI	Kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
1	GV thường xuyên đánh giá kết quả giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho HS				
2	GV kịp thời chỉnh sửa, uốn nắn để HS thực hiện kỹ năng hợp tác hiệu quả hơn				
3	GV chủ động giúp HS nhận ra hạn chế khi thực hiện kỹ năng hợp tác				

Câu 2: Thầy/cô đánh giá thế nào về mức độ thực hiện của các nội dung liên quan đến quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh Trường THCS

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
I	Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
1	Phân tích thực trạng của tổ chuyên môn, của nhà trường để có căn cứ xác định mục tiêu của giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh thông qua trải nghiệm				
2	Xác định và thống nhất mục tiêu của giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh thông qua trải nghiệm của nhà trường				
3	Xây dựng các nội dung giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh thông qua trải nghiệm cụ thể phù hợp với mục tiêu đã xác định				
4	Sắp xếp tiến độ phù hợp để tiến hành các nội dung giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh thông qua trải nghiệm				
5	Dự kiến nguồn nhân lực để triển khai các nội dung giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh thông qua trải nghiệm				
6	Dự kiến nguồn tài chính để triển khai giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh thông qua trải nghiệm				
7	Dự kiến nguồn lực CSVC để triển khai giáo dục kỹ năng hợp tác cho học sinh thông qua trải nghiệm				
II	Tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
1	Thành lập ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ rõ ràng				

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
2	Các bộ phận triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng sống thông qua trải nghiệm theo đúng kế hoạch				
3	Động viên, khuyến khích các bộ phận thực hiện kế hoạch				
4	Các lực lượng tham gia giáo dục kỹ năng hợp tác cho HS phối hợp nhịp nhàng				
III	Chỉ đạo triển khai giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
1	Chỉ đạo xây dựng chương trình, nội dung giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm phù hợp cho học sinh				
2	Nâng cao nhận thức cho các lực lượng giáo dục về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
3	Chỉ đạo mua sắm trang bị, cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
4	Chỉ đạo đổi mới cách thức tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh, thu hút HS tích cực tham gia				
5	Chỉ đạo GV phối hợp với phụ huynh HS, các tổ chức đoàn thể của địa phương tham gia vào quá trình triển khai giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
6	Chỉ đạo tăng cường giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
7	Phân công cụ thể trách nhiệm, quyền hạn của từng thành viên trong tổ thực hiện giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
8	Bồi dưỡng, nâng cao năng lực tổ chức, quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho GV và các lực lượng giáo dục tham gia				
IV	Kiểm tra đánh giá giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh				
1	Kiểm tra việc thực hiện kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh theo kế hoạch				
2	Kiểm tra kế hoạch, lịch trình tổ chức các hoạt động trong tháng, tuần				
3	Thường xuyên động viên, khen thưởng, đánh giá đúng vai trò của các thành viên tham gia				
4	Kiểm tra hiệu quả giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh trong trường thông qua việc tổ chức các hoạt động				
5	Đánh giá, rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra				

Câu 3: Thầy/cô đánh giá thế nào về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan đến quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh Trường THCS

TT	Nội dung	Mức độ ảnh hưởng			
		Rất ảnh hưởng	Ảnh hưởng	Ít ảnh hưởng	Không ảnh hưởng
1	Trình độ, năng lực, phẩm chất của Hiệu trưởng				
2	Trình độ, năng lực, phẩm chất của đội ngũ giáo viên				
3	Phẩm chất, năng lực của học sinh				

Câu 4: Thầy/cô đánh giá thế nào về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan đến quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh Trường THCS

TT	Nội dung	Mức độ ảnh hưởng			
		Rất ảnh hưởng	Ảnh hưởng	Ít ảnh hưởng	Không ảnh hưởng
1	Các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo				
2	Mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội				
3	Điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật				
4	Điều kiện kinh tế của các gia đình, địa phương				

Câu 5: Thầy/cô đánh giá thế nào về sự cần thiết của các biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh Trường THCS

TT	Nội dung	Mức độ cần thiết			
		Rất cần thiết	Cần thiết	Ít cần thiết	Không cần thiết
1	Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về giáo dục kỹ năng				

TT	Nội dung	Mức độ cần thiết			
		Rất cần thiết	Cần thiết	Ít cần thiết	Không cần thiết
	hợp tác thông qua trải nghiệm cho các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường				
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh các trường THCS				
3	Định kỳ cập nhật chương trình và đa dạng hóa các phương thức tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong nhà trường				
4	Tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, GV về các hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho HS				
5	Tổ chức thi đua khen thưởng và định kỳ kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm về tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm				
6	Huy động các nguồn lực để đảm bảo cơ sở vật chất, môi trường đáp ứng tổ chức các hoạt động trải nghiệm				

Câu 6: Thầy/cô đánh giá thế nào về tính khả thi của các biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh Trường THCS

TT	Nội dung	Mức độ khả thi			
		Rất khả thi	Khả thi	Ít khả thi	Không khả thi
1	Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường				
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho học sinh trường THCS				
3	Định kỳ cập nhật chương trình và đa dạng hóa các phương thức tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm trong nhà trường				
4	Tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, GV về các hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm cho HS				
5	Tổ chức thi đua khen thưởng và định kỳ kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm về tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác thông qua trải nghiệm				
6	Huy động các nguồn lực để đảm bảo cơ sở vật chất, môi trường đáp ứng tổ chức các hoạt động trải nghiệm				

PHỤ LỤC 2
MỘT SỐ HÌNH ẢNH MINH CHỨNG



HS hợp tác nhóm trong giờ học



HS hợp tác trong giờ trải nghiệm



HS hợp tác thông qua trải nghiệm dẫn nước



HS hợp tác thông qua trải nghiệm làm bánh trôi

PHỤ LỤC 3
GIÁO ÁN MINH HỌA
CHỦ ĐỀ 7. EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TIẾT 77. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, GIẢM THIỂU HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH

I. MỤC TIÊU

1. Về năng lực

*** Năng lực chung**

- *Năng lực tự chủ tự học*: Tìm hiểu thông tin về hiệu ứng nhà kính, nguyên nhân và ảnh hưởng đối sự sống trên Trái Đất.
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác*: Trao đổi, thảo luận với bạn bè và thầy cô về các giải pháp bảo vệ môi trường và giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.
- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Phát hiện và đề xuất giải pháp phù hợp để giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính trong môi trường sống.

*** Năng lực đặc thù**

- *Năng lực thích ứng với cuộc sống*:
 - + Nhận biết được nguyên nhân, ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đối với môi trường và cuộc sống con người.
 - + Đề ra các biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.
 - + Xác định được vai trò của bản thân trong việc giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.
- *Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động*:
 - + Hợp tác với bạn bè để lập kế hoạch và triển khai các hành động bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính trong trường học và địa phương.
- *Năng lực quan sát và đánh giá tác động môi trường*:
 - + Đánh giá được mức độ ảnh hưởng của các hoạt động cá nhân và cộng đồng đến môi trường, từ đó có ý thức thay đổi hành vi phù hợp.

2. Về phẩm chất

Thông qua chủ đề, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất yêu nước, nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực.

- Phẩm chất trách nhiệm

- + Nhận thức được trách nhiệm của bản thân trong việc bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.
- + Thực hiện các hành động cụ thể như tiết kiệm năng lượng, giảm sử dụng nhựa, bảo vệ cây xanh...

- Phẩm chất chăm chỉ: Kiên trì thực hiện các thói quen xanh như phân loại rác, tái chế, sử dụng năng lượng tiết kiệm...

- Phẩm chất yêu nước, nhân ái: Quan tâm, chia sẻ và tuyên truyền với mọi người

về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường.

- *Phẩm chất trung thực*: Báo cáo trung thực về thực trạng môi trường trong các hoạt động điều tra, khảo sát hoặc đánh giá tác động của hiệu ứng nhà kính.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Máy tính, máy chiếu.
- Sách giáo khoa, sách GV, sách bài tập *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7*
- Yêu cầu HS đọc sách giáo khoa và làm các bài tập trong sách bài tập.
- Suu tầm tranh ảnh, tình huống liên quan đến chủ đề.
- Phiếu hoạt động sau giờ học.
- Tư vấn, hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ học tập tại nhà.
- Giấy màu, bút màu giấy A0, A1, A4, chai, lọ nhựa, túi vải, ...

2. Học sinh

- Sách giáo khoa, sách bài tập *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7*
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập, bút màu vẽ.
- HS đọc và tìm hiểu các vấn đề bài học theo SGK và sự hướng dẫn của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động khởi động (2p)

a. Mục tiêu: Giúp HS tập trung chú ý, kích thích trí tò mò của HS.

b. Nội dung: GV cho HS nghe 1 đoạn nhạc, có lời dẫn.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe, cảm nhận, làm theo lời nhạc.

d. Tổ chức thực hiện

- HS nghe 1 đoạn nhạc thiên có lời.
- Các em cảm thấy thế nào sau hoạt động vừa rồi?

Môi trường trong lành mà chúng ta đang tận hưởng đã đang bị đe dọa. Vậy làm thế nào để giữ gìn bầu không khí trong lành, bảo vệ môi trường và giảm thiểu hiệu ứng nhà kính? Hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu trong bài học: **Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.**

2. Hoạt động khám phá, kết nối (30p)

Hoạt động 1.

Tìm hiểu về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất và biện pháp giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

a. Mục tiêu: HS trình bày được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất và nêu được những biện pháp khắc phục.

b. Tổ chức hoạt động

Tìm hiểu về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất và biện pháp giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

- GV chia lớp thành 6 nhóm, mỗi nhóm từ 6 HS.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Đuổi hình bắt chữ.
- GV mời 1 HS lên công bố Luật chơi và điều khiển trò chơi
- + Luật chơi:
 - Quan sát hình ảnh
 - Đoán từ khoá
 - Giơ tay trả lời từ khoá
 - Mỗi hình ảnh sẽ có 10 giây để suy nghĩ và trả lời
- + Các hình ảnh lần lượt là: Nhà kính, Cháy rừng, Băng tan, Hạn hán, Ô nhiễm không khí.
- GV: Các hình ảnh trên nói lên điều gì? *(Khuyến khích HS suy nghĩ và trả lời)*
- HS: các hình ảnh trên là những ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.
- GV: Em hãy chia sẻ những hiểu biết của mình về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.
- HS: Chia sẻ hiểu biết của bản thân.
- GV: Chốt bằng video.
- GV: Các hiện tượng trên làm cho Trái Đất của chúng ta bị ô nhiễm, diện tích rừng giảm => giảm màu xanh của Trái Đất.
- GV dẫn dắt, chuyển ý.
- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm 6 HS: thảo luận để tìm nguyên nhân và biện pháp của hiệu ứng nhà kính trong thời gian 2 phút.
- HS trao đổi nhóm và thống nhất viết đáp án ra bảng nhóm.
- GV mời một nhóm đại diện trình bày.
- GV yêu cầu các thư kí của các nhóm thực hiện nhiệm vụ:
 - + Kiểm tra chéo: Nhóm 1 kiểm tra nhóm 2, nhóm 2 kiểm tra nhóm 3, nhóm 3 kiểm tra nhóm 4, nhóm 4 kiểm tra nhóm 5, nhóm 5 kiểm tra nhóm 6, nhóm 6 kiểm tra nhóm 1.
 - + Tích những đáp án trùng nhau, và bổ sung cho nhóm lên trình bày (nếu có)
- Đại diện nhóm trình bày.
- GV lắng nghe, quan sát, hỗ trợ HS (nếu cần).
- GV chốt, chuyển ý.

Hoạt động 2. Xây dựng kế hoạch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

a. Mục tiêu HS xây dựng được kế hoạch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

b. Tổ chức thực hiện

- GV chia HS thành 6 nhóm theo năng lực: Hội họa + Thuyết trình, Âm nhạc + Thuyết trình, Thuyết trình + Diễn kịch, Công nghệ thông tin + Thuyết trình.
- HS di chuyển theo hiệu lệnh về vị trí các nhóm (15 giây).
- GV yêu cầu HS thảo luận: Xây dựng kế hoạch truyền thông hoàn thành vào bảng thời gian 10 phút.
- 1 – Người thực hiện
- 2 – Đối tượng truyền thông
- 3 – Thời gian + Địa điểm
- 4 – Nội dung + Hình thức
- 5 – Chương trình
- 6 – Phân công người thực hiện.
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: thảo luận xây dựng kế hoạch truyền thông.
- HS đại diện các nhóm nhanh nhất lên trình bày.
- GV lắng nghe, quan sát, hỗ trợ HS (nếu cần).

3. Hoạt động luyện tập (10p)

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức bài học để thực hiện 1 phần kế hoạch truyền thông

b. Nội dung: HS luyện tập nội dung đã học

c. Sản phẩm học tập: một phần chiến dịch truyền thông

d. Tổ chức thực hiện

- Các nhóm cử đại diện lên chia sẻ nội dung truyền thông.
- Các nhóm khác góp ý, bổ sung.
- GV lắng nghe, quan sát, hỗ trợ HS (nếu cần).
- GV nhận xét, bổ sung.
- GV chốt, chuyển dẫn.

4. Hoạt động vận dụng (2p)

a. Mục tiêu

- Hướng dẫn HS vận dụng rèn luyện vào thực tiễn cuộc sống.
- Định hướng cho HS báo cáo kết quả rèn luyện vào thời gian tiếp theo.

b. Tổ chức thực hiện

- GV hướng dẫn:
 - + HS tiếp tục hoàn thiện kế hoạch truyền thông.
 - + Tổ chức truyền thông theo kế hoạch đã xây dựng.
 - + Ghi lại kết quả truyền thông.

+ Báo cáo chiến dịch truyền thông vào tiết học sau.

- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ

4. Hoạt động đánh giá (1p)

a. Mục tiêu: HS tự đánh giá hoạt động của bản thân và các bạn khác trong lớp trong tiết học theo các tiêu chí.

b. Tổ chức thực hiện

- GV phát phiếu đánh giá, yêu cầu HS.

- HS thực hiện đánh giá cá nhân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ngày ngày 4/11/2013*, Hà Nội
2. Nguyễn Thanh Bình (1998) *Cải tiến tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp trong trường trung học cơ sở theo phương thức hợp tác*, Đề tài cấp cơ sở, Viện nghiên cứu sư phạm, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
3. Nguyễn Quốc Chí - Nguyễn Thị Mỹ Lộc(2007), *Cơ sở khoa học quản lý (Tập bài giảng lớp cao học quản lý giáo dục)*, Hà Nội.
4. Ngô Thị Thu Dung (2001), "Mô hình tổ chức học theo nhóm trong giờ học trên lớp", *Tạp chí giáo dục*.
5. Ngô Thị Thu Dung (2001), *Cơ sở khoa học của việc rèn kỹ năng học theo nhóm cho học sinh tiểu học bằng phương pháp dạy học nhóm*, Đề tài cấp cơ sở, mã số C13 - 2002.
6. Nguyễn Thị Kim Dung (2000), "Thảo luận nhóm và quá trình xây dựng quan hệ nhân ái giữa học sinh với nhau ở trường trung học", *Tạp chí nghiên cứu giáo dục*.
7. Nguyễn Thị Kim Dung (2001), *Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cho học sinh tiểu học thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*, Đề tài cấp cơ sở, Viện nghiên cứu sư phạm, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
8. Vũ Dũng (2006), *Giáo trình tâm lý học quản lý*, Nhà xuất bản Đại học Sư Phạm Hà Nội.
9. Vũ Cao Đàm (2007), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Nhà xuất bản ĐHQG, Hà Nội.
10. Nguyễn Minh Đạo (1997), *Cơ sở của khoa học quản lý*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
11. Lê Thị Minh Hoa (2015), *Phát triển năng lực hợp tác cho học sinh trung học cơ sở qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*, Luận án tiến sĩ, Viện Khoa học giáo dục Việt Nam.
12. Nguyễn Thị Phương Hoa (2005), "Về phương pháp dạy - học hợp tác", *Tạp chí khoa học trường Đại học Sư phạm Hà Nội*.